

Số: 3206/BTC-KTĐP

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2026

V/v trả lời kiến nghị liên quan đến triển khai mô hình tổ chức CQĐP 02 cấp

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Kết luận số 228-KL/TW ngày 31/12/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương (CQĐP) 02 cấp và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 84/TTg-TCCV ngày 21/01/2026 về việc tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trên cơ sở 75 kiến nghị của 31 địa phương, Bộ Tài chính tổng hợp và trả lời theo 05 nhóm vấn đề, cụ thể như sau:

I. VỀ LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH

1. Về việc ban hành và hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 nhằm bảo đảm việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đúng quy định

Ngày 25/6/2025, Quốc hội đã ban hành Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) số 89/2025/QH15, có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2026. Căn cứ quy định tại Luật NSNN, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14/7/2025 về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN (thay thế các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016¹, số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017² và số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025³).

Đồng thời, Bộ Tài chính đang hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP (thay thế các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC⁴, số

¹ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN.

² quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm.

³ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật NSNN tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15.

⁴ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

343/2016/TT-BTC⁵, số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016⁶ và số 79/2021/TT-BTC ngày 21/9/2021⁷).

2. Về nhập dự toán ngân sách cấp xã

Khi triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 41/2025/TT-BTC⁸ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025) và tiết a3 điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 132/2025/TT-BTC⁹ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026), thời hạn nhập, phê duyệt dự toán đối với ngân sách cấp xã đã giảm so với thời hạn nhập, phê duyệt dự toán ngân sách cấp huyện trước đây¹⁰.

Bên cạnh đó, với mô hình xã hiện nay (khoảng 3.321 xã, quy mô và bộ máy kế toán tương đương huyện cũ), trường hợp đồng ý cho xã tham gia TABMIS, cần ít nhất 03 user/xã (khoảng 10.000 user trên toàn quốc), sẽ vượt quá thiết kế của trong hệ thống TABMIS. Ngoài ra, cần đào tạo chuyên sâu và nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác kế toán tại xã để đảm bảo dự toán nhập chính xác, đầy đủ. Do vậy, tại thời điểm hiện nay, việc Kho bạc Nhà nước khu vực thực hiện nhập dự toán là phù hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành ngân sách, đảm bảo hoạt động chi ngân sách của địa phương được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Trong thời gian tới, khi Kho bạc Nhà nước hoàn thành nâng cấp hệ thống, việc cho phép các xã tham gia nhập, phê duyệt, điều chỉnh dự toán và Lệnh chi tiền sẽ được thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 7 Thông tư số 132/2025/TT-BTC.

3. Về việc gia hạn thời hạn quy định bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo Luật Kế toán

Theo quy định của Luật Kế toán và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành, việc bố trí người làm kế toán và bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán đủ tiêu chuẩn, điều kiện là yêu cầu bắt buộc, có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm chất lượng công tác kế toán, tính trung thực, đầy

⁵ Hướng dẫn thực hiện công khai đối với các cấp ngân sách.

⁶ Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã.

⁷ Sửa đổi, bổ sung khoản 1 điều 2 Thông tư số 81/2020/TT-BTC ngày 15/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước.

⁸ Thông tư số 41/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS); Thông tư số 18/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/8/2022 và Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

⁹ Thông tư số 132/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS), trong đó đã bãi bỏ Điều 1 Thông tư số 41/2025/TT-BTC.

¹⁰ Giảm từ 05 ngày xuống 02 ngày đối với nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ cấp 0, phân bổ cấp 0 đến cấp 1; giảm từ 10 ngày xuống 02 ngày đối với nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ cấp 1 đến cấp 4.

đủ và chính xác của thông tin, số liệu kế toán, báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước. Tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán theo Luật Kế toán chỉ áp dụng đối với việc bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại đơn vị kế toán. Trường hợp vẫn chưa thể hoàn thành việc bố trí nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật về kế toán để bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán theo quy định (trước ngày 31/12/2025), thì có thể kéo dài thời hạn bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại các đơn vị kế toán đến trước ngày 31/3/2026 (tương ứng với thời hạn hoàn thành việc lập và nộp báo cáo tài chính năm 2025 theo quy định).

Trong thời gian kéo dài, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 11744/BTC-QLKT ngày 31/7/2025 của Bộ Tài chính; đồng thời có trách nhiệm khẩn trương chỉ đạo việc bố trí, bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định. Thủ trưởng, người đứng đầu đơn vị kế toán chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để phát sinh sai sót trong công tác kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước (kể cả trong thời gian kéo dài thời hạn bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán).

II. VỀ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

1. Về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ các Quyết định của Bộ Chủ chương trình phê duyệt đầu tư, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia, các thông tư hướng dẫn và các quy định có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo các sở, ban ngành và cấp xã rà soát mục tiêu, xác định nhu cầu, chuẩn bị nội dung, thủ tục phê duyệt dự án, nhiệm vụ bảo đảm có thể thực hiện, giải ngân toàn bộ vốn các chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2026. Đối với ngân sách nhà nước của các chương trình mục tiêu quốc gia chưa sử dụng hết trong năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết 31/12/2026 theo Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về Nghị quyết Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo các sở, ban ngành, cấp xã trực thuộc và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước tại các cấp chủ động thực hiện:

- Rà soát số liệu và phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực thực hiện các nghiệp vụ chuyển nguồn ngân sách nhà nước sang năm 2026 và báo cáo kết quả về các Bộ chủ chương trình, Bộ Tài chính theo quy định.

- Tập trung sử dụng ngân sách chuyển nguồn cho thực hiện các nhiệm vụ, dự án chưa hoàn thành theo từng chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, bảo đảm hoàn thành mục tiêu của từng chương trình này. Đồng thời, chịu trách nhiệm xác định các nhiệm vụ đã hoàn thành, các nhiệm vụ không còn đối tượng thực hiện hoặc không thực hiện được trước khi điều chỉnh thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới,

giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội.

2. Về việc cho phép kéo dài thời gian giải ngân đến hết 31/12/2026 đối với vốn NSTW đã được kéo dài năm 2024 sang thực hiện năm 2025; cho phép sử dụng ngân sách địa phương thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh sau ngày 01/01/2015.

Căn cứ các quy định hiện hành¹¹, vốn ngân sách trung ương đã được kéo dài năm 2024 sang thực hiện năm 2025 chỉ được thực hiện đến hết 31/12/2025, không thuộc phạm vi chuyển nguồn sang năm 2026 theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công. Do đó, Bộ Tài chính không có cơ sở đề tham mưu Thủ tướng Chính phủ về nội dung kéo dài thời gian giải ngân đến hết 31/12/2026 đối với vốn ngân sách trung ương đã được kéo dài năm 2024 sang thực hiện năm 2025 đối với các địa phương.

Mặt khác, khoản 6 Điều 103 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 quy định: *“Chỉ bố trí vốn kế hoạch đầu tư công để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015”*. Như vậy, vốn kế hoạch đầu tư công chỉ được bố trí để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/01/2015. Do đó, Bộ Tài chính không có cơ sở để báo cáo Thủ tướng

¹¹ Điểm b khoản 3 Điều 66 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định:

“Chỉ đầu tư phát triển thực hiện chuyển nguồn sang năm sau đối với kế hoạch vốn đầu tư công được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định của Luật Đầu tư công”.

Khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 72 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 quy định:

“a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

1. Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đến ngày 31 tháng 01 năm sau. Trường hợp Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã được bổ sung vốn sau ngày 30 tháng 9 năm kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án, thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn được bổ sung đến hết ngày 31 tháng 12 năm sau;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

2. Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đối với vốn ngân sách địa phương do cấp mình quản lý cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm nhưng không quá ngày 31 tháng 12 năm sau trong các trường hợp sau đây:

a) Dự án quan trọng quốc gia;

b) Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng;

c) Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;

d) Dự án bị ảnh hưởng tiến độ do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, nguyên nhân khách quan khác không thể lường trước được và không thể khắc phục được;

đ) Dự án cơ quan đại diện và cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài;

e) Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ có duy nhất 01 dự án trong năm kế hoạch hoặc không thể thực hiện điều chỉnh kế hoạch.

Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm về danh mục, mức vốn ngân sách được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân và bảo đảm giải ngân toàn bộ số vốn được kéo dài.”

Chính phủ cho phép sử dụng ngân sách địa phương thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh sau ngày 01/01/2015.

II. VỀ CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU TRÊN HỆ THỐNG

1. Về thông tin kết nối, chia sẻ, khai thác các dữ liệu:

Bộ Tài chính đã thiết lập kết nối và chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành, địa phương thông qua nền tảng NDXP (Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia) theo quy định. Trong trường hợp Bộ, ngành, địa phương có khó khăn, vướng mắc trong quá trình kết nối và chia sẻ dữ liệu, đề nghị có ý kiến cụ thể gửi Bộ Tài chính để phối hợp xử lý, giải quyết.

2. Về kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu hiện có của Bộ Tài chính với các địa phương:

- Tại Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện yêu cầu: *“Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương”*.

Tại Mục 3 Nghị quyết số 214/NQ-CP về nền tảng và hạ tầng quy định nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

“b) Các bộ, ngành chủ trì xây dựng và cung cấp các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia, bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số. Các nền tảng này được triển khai thống nhất trong phạm vi toàn quốc nhằm phục vụ hiệu quả công tác chuyển đổi số quốc gia; đồng thời, bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu với các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia khác, hoàn thành trong năm 2025.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia do các bộ, ngành cung cấp; hoàn thành tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa, làm giàu và kết nối chia sẻ, đồng bộ dữ liệu vào các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia trong tháng 12 năm 2025”.

- Tại Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quy định về Mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị, trong đó 1 trong 7 nguyên tắc cốt lõi là: *“Phân cấp, phân quyền mạnh mẽ trên nền tảng số”*, cụ thể:

“Trung ương tập trung vào vai trò kiến tạo thể chế, ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, xây dựng và vận hành các nền tảng số dùng chung, đồng thời thực hiện chức năng giám sát việc tổ chức thực hiện dựa trên dữ liệu. Các

cơ quan chính quyền địa phương được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy tính chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung. Nền tảng số tạo điều kiện thực hiện giám sát kết quả theo thời gian thực, là cơ sở vững chắc để Trung ương tin tưởng trao quyền cho địa phương, đồng thời vẫn bảo đảm sự điều hành thống nhất của quốc gia. Thực hiện nghiêm nguyên tắc: cấp nào quản lý đối tượng nào trong thực tiễn thì phải chịu trách nhiệm tạo lập, cập nhật và bảo đảm tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu về đối tượng đó trên môi trường số”.

Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị Sở Tài chính các tỉnh, thành phố sử dụng Nền tảng CSDL quốc gia về Tài chính (Cơ sở dữ liệu tổng hợp về tài chính) dùng chung do Trung ương xây dựng, triển khai và địa phương chỉ thực hiện tạo lập, cập nhật dữ liệu trên nền tảng đó... tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí.

Đồng thời, để tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành kinh tế, tài chính - ngân sách của các địa phương, Bộ Tài chính đã tổ chức đào tạo, tập huấn cho người sử dụng của địa phương tới cấp xã, phường, đặc khu từ ngày 15/12/2025 đến ngày 22/12/2025 theo Công văn số 19096/BTC-CNTT ngày 08/12/2025 của Bộ Tài chính về việc cử cán bộ tham gia tập huấn khai thác dữ liệu thu chi NSNN trên hệ thống CSDL quốc gia về tài chính; đồng thời, Bộ Tài chính có Công văn số 972/BTC-CNTT ngày 26/01/2026 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường khai thác dữ liệu trên Nền tảng CSDL quốc gia về Tài chính.

IV. NHÓM VẤN ĐỀ VỀ XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG

1. Về việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công:

Trong năm 2025, Chính phủ ban hành 16 Nghị định, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 01 Quyết định, Bộ Tài chính ban hành theo thẩm quyền 12 Thông tư trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công nhằm đáp ứng yêu cầu về sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, văn bản quy định về việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng để đáp ứng theo mô hình tổ chức bộ máy mới và yêu cầu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giai đoạn mới.

2. Về xử lý tài sản công, trụ sở dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính:

Tại các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công¹², thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý tài sản công. Theo đó, pháp luật về quản lý,

¹² Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ) đã quy định cụ thể các hình thức xử lý tài sản công (bao gồm cả trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp).

sử dụng tài sản công đã phân cấp, phân quyền triệt để cho chính quyền địa phương trong việc quyết định quản lý, khai thác, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương; việc xử lý tài sản công dôi dư có thể được thực hiện theo nhiều hình thức để phù hợp với thực trạng tài sản và nhu cầu của đơn vị như: chuyển đổi công năng sử dụng của tài sản, thu hồi, điều chuyển, chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý, bán, thanh lý,.... Trong đó, trường hợp thực hiện giao, điều chuyển trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thì đối với phần diện tích lớn hơn so với tiêu chuẩn, định mức (nếu có), cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, điều chuyển phần diện tích này cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác quản lý, sử dụng nếu phù hợp với tiêu chuẩn, định mức và nhu cầu sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó; trong thời gian cơ quan, người có thẩm quyền chưa giao, điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác thì cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, bảo quản, bảo vệ đối với phần diện tích này; trường hợp không có cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp để giao, điều chuyển thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quản lý, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP) của Chính phủ đã quy định nhà, đất trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động theo quyết định hoặc phương án, đề án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì không phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định này.

Đồng thời, tại các văn bản kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Đảng ủy Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính đã hướng dẫn việc xử lý trụ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên chuyển đổi công năng để làm cơ sở y tế, giáo dục, sử dụng cho các mục đích công cộng khác của địa phương (thư viện, công viên, thiết chế văn hóa, thể thao....); thu hồi để giao tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà của địa phương, tổ chức phát triển quỹ đất của địa phương quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật...; cập nhật, điều chỉnh ngay quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan sau khi thực hiện điều chuyển, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, các mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh.

Vì vậy, đề nghị các địa phương chủ động căn cứ vào quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công hiện hành và nhu cầu, thực tiễn tài sản công của địa phương để quyết định việc quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công (bao gồm cả các tài sản dôi dư), bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản.

3. Về xử lý đối với các vật chứng, tài sản bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước tại các bản án, quyết định thi hành án:

- Thời gian vừa qua, các địa phương gặp nhiều vướng mắc về cơ quan được tiếp nhận tài sản do cơ quan thi hành án dân sự chuyển giao khi cơ quan thi hành án dân sự địa phương được tổ chức theo mô hình một cấp (cấp tỉnh) theo đó, vật chứng vụ án do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu được chuyển giao cho Sở Tài chính và cơ quan thi hành án hiện nay chỉ còn một cấp sẽ gây quá tải công việc cho Sở Tài chính trong việc tiếp nhận tài sản thi hành án (do địa bàn quản lý rộng, khoảng cách và chi phí di chuyển quá lớn để tiếp nhận tang vật, dẫn đến quá tải trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Tài chính và ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý công việc).

Theo đó, căn cứ kiến nghị của các địa phương, Bộ Tài chính đã có Công văn số 14595/BTC-QLCS ngày 18/9/2025 gửi Bộ Tư pháp và các địa phương về việc khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các địa phương trong quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; và kiến nghị Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi Luật Thi hành án dân sự đối với việc xử lý tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước theo hướng: (i) giao cơ quan Thi hành án dân sự chủ động tổ chức thực hiện xử lý đối với các vật chứng, tài sản bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước tại các bản án, quyết định Thi hành án chủ động, nhằm giảm khâu trung gian, đẩy nhanh tiến độ xử lý vật chứng, tài sản sung quỹ Nhà nước, tăng cường trách nhiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo 2 mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; hoặc (ii) giao UBND cấp xã (đối với vụ án xảy ra trên địa bàn xã) tiếp nhận tài sản do Thi hành án dân sự khu vực bàn giao để Sở Tài chính tiếp nhận tài sản do Thi hành án dân sự tỉnh bàn giao để đảm bảo thống nhất, đúng thẩm quyền và không gián đoạn trong công tác quản lý.

Khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026, thay thế Luật Thi hành án dân sự năm 2008) quy định:

“Điều 57. Thi hành khoản xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước

1. Đối với vật chứng, tài sản tạm giữ mà bản án, quyết định tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định thi hành án, cơ quan thi hành án dân sự thông báo và tiến hành giao vật chứng, tài sản tạm giữ cho cơ quan tài chính cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vật chứng, tài sản để xử lý theo quy định của pháp luật.”

Đồng thời, dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự¹³; trong đó tại Điều 41 dự thảo Nghị định có quy định về cơ quan tiếp nhận vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu. Vì vậy, đối với các vướng mắc liên quan đến cơ quan thực hiện xử lý tài sản là vật

¹³ Bộ Tư pháp đang có công văn số 810/BTP-CQLTHADS ngày 06/02/2026 gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương về nội dung dự thảo Nghị định.

chứng vụ án bị tịch thu theo bản án, quyết định thi hành án đề nghị các địa phương có văn bản tham gia ý kiến gửi trực tiếp đến Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự nêu trên, để kịp thời hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

V. VỀ ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN

Trong thời gian qua, Bộ Tài chính đã xây dựng chương trình, nội dung, tài liệu và tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các bộ cấp xã trên phạm vi toàn quốc về các nội dung: Quản lý tài chính, ngân sách, quản lý đầu tư công, quản lý tài sản công, quản lý dự án đầu tư cấp xã, kế toán, thẩm định giá nhà nước, nghiệp vụ thuế, đấu thầu, đăng ký hộ kinh doanh,...

Năm 2026, Bộ Tài chính (Trường Bồi dưỡng cán bộ Kinh tế - Tài chính) đang rà soát, đánh giá nhu cầu đào tạo các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính và xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ cấp xã trên toàn quốc, hình thức đào tạo là trực tuyến và trực tiếp, trên cơ sở đó sẽ phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện.

Trên đây là một số nội dung trả lời, hướng dẫn xử lý khó khăn, vướng mắc chung của địa phương trong phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính. Đối với từng nội dung cụ thể, Bộ Tài chính giải đáp tại Phụ lục gửi kèm theo.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng hợp, gửi kiến nghị về Bộ Tài chính (*thông qua Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ*) để được xem xét, hướng dẫn và xử lý theo quy định. Trường hợp vượt thẩm quyền, Bộ Tài chính sẽ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bộ Tài chính thông báo đề Quý Ủy ban biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ (để ph/h);
- Lưu: VT, KTĐP (MT 08 b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Tâm

Phụ lục

**TỔNG HỢP KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CỦA ĐỊA PHƯƠNG TRONG VIỆC HÀNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN
ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo văn bản số 3206/BTC-KTĐP ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính)

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
1	Hà Nội	Văn bản số 694/UBND-KT ngày 13/02/2026	Kiến nghị Bộ ngành, Trung ương khẩn trương rà soát các trụ sở dôi dư, không có nhu cầu sử dụng để tiếp tục xem xét, quyết định chuyển giao về Thành phố quản lý, xử lý phục vụ nhu cầu của địa phương (bố trí làm trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị cấp xã còn thiếu so với tiêu chuẩn, định mức, chuyển đổi công năng, điều chuyển làm cơ sở y tế, giáo dục, thiết chế văn hóa - thể thao...).	Bộ Tài chính đã có các văn bản (Công văn số 224/BTC-QLCS ngày 08/01/2026, số 858/BTC QLCS ngày 22/01/2026, số 1313/BTC-QLCS ngày 30/01/2026) đề nghị các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương chỉ đạo tập trung hoàn thành việc xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư. Đến nay, các Bộ, cơ quan trung ương đã cơ bản hoàn thành việc chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và các hình thức xử lý khác để xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư. Đề nghị UBND thành phố Hà Nội phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan trung ương để thực hiện.
2	Hà Nội	Văn bản số 694/UBND-KT ngày 13/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính và các Bộ ngành liên quan sớm tham mưu Chính phủ hoàn thiện khung pháp lý về phân cấp, phân quyền trong quản lý quy hoạch và đầu tư để phù hợp với mô hình CQĐP 02 cấp.	Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 đã phân cấp, phân quyền triệt cho các địa phương về trong lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch tỉnh, quy hoạch thành phố. Về hoàn thiện khung pháp lý về phân cấp, phân quyền để giải quyết ô nhiễm tại các dòng sông liên tỉnh và an ninh nguồn nước liên tỉnh, nội dung này thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
3	Hà Nội	Văn bản số 694/UBND-KT ngày 13/02/2026	Đối với lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp: Kiến nghị Bộ Tài chính nghiên cứu nâng cấp hoàn thiện hệ thống đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh/hợp tác xã quốc gia để đáp ứng	Về thông tin kết nối, chia sẻ, khai thác các dữ liệu: Bộ Tài chính đã thiết lập kết nối và chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành, địa phương thông qua nền tảng NDXP (Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia) theo quy định. Trong trường hợp Bộ, ngành, địa phương có khó khăn, vướng

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			với nhu cầu thực tiễn. Đề nghị Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể sớm hỗ trợ Sở Tài chính Hà Nội hoàn thiện việc cung cấp thông tin doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận trên Hệ thống ĐKDNQG; thông tin hồ sơ hành chính do công dân/doanh nghiệp đã nộp đang chờ cơ quan ĐKKD xử lý (bao gồm thông tin dữ liệu cùng tài liệu số hóa của hồ sơ doanh nghiệp); cho phép Sở Tài chính đồng bộ, tích hợp kết quả thông tin phân tích thụ lý hồ sơ hành chính từ Hệ thống trợ lý ảo AI vào Hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia thông qua trực tích hợp, chia sẻ dữ liệu API, NDXP để Sở Tài chính Hà Nội nghiên cứu triển khai trợ lý ảo (AI) hỗ trợ công tác xử lý hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.	mắc trong quá trình kết nối và chia sẻ dữ liệu, đề nghị có ý kiến cụ thể gửi Bộ Tài chính để phối hợp xử lý, giải quyết.
4	Hà Nội	Văn bản số 694/UBND-KT ngày 13/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính chia sẻ dữ liệu chi tiết đến chứng từ thu/chi ngân sách cập nhật thường xuyên trên địa bàn Hà Nội phục vụ việc tổng hợp báo cáo chấp hành, điều hành, quyết toán ngân sách theo yêu cầu quản lý đặc thù của địa phương.	Hiện nay, hệ thống kho dữ liệu thống kê ngân sách nhà nước trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trong đó có thành phố Hà Nội) được cập nhật liên tục trên trang web https://csdltc.mof.gov.vn . Theo đó Kho bạc nhà nước và Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số là đơn vị chủ trì theo dõi và quản lý hệ thống thông tin quản lý ngân sách nhà nước (TABMIS). Vì vậy, trường hợp thành phố Hà Nội đề nghị chia sẻ dữ liệu chi tiết đến chứng từ thu/chi ngân sách cập nhật thường xuyên trên địa bàn Hà Nội, đề nghị phối hợp với Kho bạc Nhà nước để

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				có hướng dẫn cụ thể.
5	Hà Nội	Văn bản số 694/UBND-KT ngày 13/02/2026	Hỗ trợ Thành phố trong việc xây dựng các cơ chế tài chính đặc thù nhằm thu hút các nhà đầu tư chiến lược cho các dự án hạ tầng trọng điểm (như đường sắt đô thị, trục đại lộ sông Hồng) đã được định hướng trong quy hoạch.	Theo đề xuất của UBND TP. Hà Nội, Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV ban hành Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô, trong đó có các cơ chế, chính sách về tài chính, huy động nguồn lực. Đây là căn cứ pháp lý quan trọng để thu hút các nhà đầu tư chiến lược cho các dự án hạ tầng trọng điểm đã được định hướng trong quy hoạch tổng thể Thủ đô.
6	Hà Nội	Văn bản số 694/UBND-KT ngày 13/02/2026	Kiến nghị các cơ quan Trung ương sớm xem xét, thông qua điều chỉnh Luật Thủ đô để tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc triển khai Quy hoạch tổng thể với tầm nhìn 100 năm.	Hiện nay, chính phủ đã có Tờ trình số 61/TTr-Cp ngày 6/3/2026 trình Quốc hội về dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi). Ngày 18/3/2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp và cho ý kiến về dự thảo Luật. Do vậy, trên cơ sở ý kiến Kết luận của UBTWQH, Bộ Tư pháp (cơ quan chủ trì soạn thảo) sẽ tiếp thu, giải trình và hoàn thiện, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 1, Quốc hội khoá XVI (tháng 4/2026).
7	Hà Nội	Văn bản số 694/UBND-KT ngày 13/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính chỉ đạo các đơn vị chủ trì quản lý xây dựng, vận hành các hệ thống phần mềm của ngành tài chính: + Cho phép các địa phương được kết nối, trao đổi thông tin 2 chiều giữa 2 hệ thống phần mềm qua trực liên thông Chính phủ (NĐXP) hoặc API để triển khai các công cụ phần mềm hỗ trợ cán bộ trong quá trình tác nghiệp	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại công văn để thống nhất áp dụng chung.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			trên phần mềm góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ của các đơn vị. + Kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu hiện có của Bộ Tài chính với Hà Nội, như: Kho NSNN và cơ sở dữ liệu giai đoạn I của Bộ Tài chính với hệ thống cơ sở dữ liệu đang có của Sở Tài chính.	
8	Hải Phòng	Văn bản số 38/BC-UBND ngày 07/02/2026	Đề nghị sớm ban hành, tham mưu, trình Chính phủ ban hành các văn bản thay thế, bổ sung các văn bản về tài chính ngân sách thực hiện chính quyền địa phương hai cấp; sớm trình ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Nghị định thay thế Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Thông tư số 344/2016/TTBTC ngày 30/12/2016 về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Thông tư hướng dẫn nghị định hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước năm 2025.	Thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 1064/TTr-BTC ngày 31/12/2025 trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Hiện nay, Bộ Tài chính đang phối hợp với Văn phòng Chính phủ đề báo cáo Chính phủ ban hành Nghị định theo quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đến nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14/3/2026 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, Nghị định số 75/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính.
9	Hải Phòng	Văn bản số 38/BC-UBND	Quan tâm nâng cao tính ổn định của hệ thống dịch vụ công trực tuyến tập	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
		ngày 07/02/2026	trung của các đơn vị, giảm bớt tình trạng gián đoạn, khó khăn trong đồng bộ, kết nối chia sẻ dữ liệu, đảm bảo tính kịp thời.	
10	Hải Phòng	Văn bản số 38/BC-UBND ngày 07/02/2026	Xem xét, nghiên cứu giải pháp để đẩy nhanh, tăng tính chủ động trong việc nhập dự toán chi ngân sách của các địa phương, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi được giao theo dự toán được kịp thời.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung.
11	Ninh Bình	Văn bản số 1331/BC-STC ngày 08/2/2026	1- Sửa đổi điểm c khoản 21 Điều 2 Nghị định 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ như sau: bỏ cụm từ “cấp huyện”	Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội đã thông qua một số Luật, Nghị quyết, trong đó sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung có liên quan trực tiếp đến quy định của pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh (như điều kiện tổ chức đấu thầu đối với dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn; trường hợp, cấp có thẩm quyền quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư...). Do vậy, đề quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết của Quốc hội, bảo đảm tính khả thi, minh bạch, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đồng thời tiếp tục tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, đặc biệt là các dự án kinh doanh bất động sản, dự án nhà ở và căn cứ Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Boojj Tài chính đang chủ trì nghiên cứu, xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh thay thế các Nghị định số 23/2024/NĐ-CP,
12	Ninh Bình	Văn bản số 1331/BC-STC ngày 08/2/2026	2- Đề nghị Bộ Tài chính xem xét trình Chính phủ điều chỉnh khoản 49 Điều 1 Luật số 90/2025/QH15 theo hướng giữ nguyên cụm từ “người có thẩm quyền” thành lập tổ thẩm định cho thống nhất với khoản 16 và khoản 25 Điều 1 Nghị định 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ.	

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				115/2024/NĐ-CP, 225/2025/NĐ-CP. Dự thảo Nghị định nêu trên đã được tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các bộ, ngành, địa phương, trong đó, các nội dung liên quan đến kiến nghị của tỉnh Ninh Bình đã được Bộ Tài chính xây dựng tại dự thảo Nghị định này.
13	Ninh Bình	Văn bản số 1331/BC-STC ngày 08/2/2026	3- Đề nghị Bộ Tài chính đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép có thẻ giao, điều chuyển trụ sở có diện tích cao hơn so với tiêu chuẩn, định mức đối với các trụ sở cũ khi sắp xếp đơn vị hành chính	Để xử lý vấn đề này, tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, công trình hoạt động sự nghiệp đã quy định: Đối với phần diện tích lớn hơn so với tiêu chuẩn, định mức (nếu có), cơ quan, người có thẩm quyền giao, điều chuyển quy định tại pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công quyết định giao, điều chuyển phần diện tích này cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác quản lý, sử dụng nếu phù hợp với tiêu chuẩn, định mức và nhu cầu sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó; trong thời gian cơ quan, người có thẩm quyền chưa giao, điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác thì cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, bảo quản, bảo vệ đối với phần diện tích này. Trường hợp không có cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp để giao, điều chuyển thì cơ quan, người có thẩm quyền giao, điều chuyển quy định tại pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công quyết định giao, điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quản lý, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.
14	Bắc Ninh	Văn bản số 170/BC-STC	1. Đề nghị các cơ quan Trung ương tiếp tục tăng cường hoàn thiện thể chế,	- Về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDDL giá tại địa phương với CSDDL quốc gia về giá, Bộ Tài chính (Cục CNTT) đã

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
		ngày 06/2/2026	phân cấp, phân quyền rõ ràng, đầu tư đồng bộ các nền tảng số và cơ sở dữ liệu dùng chung	gửi các tỉnh/thành phố tài liệu hướng dẫn kỹ thuật kết nối CSDL giá địa phương với CSDL quốc gia về giá tại công văn số 1084/THITK-CNTT ngày 24/10/2022. - Về kết nối dữ liệu của các bộ ngành địa Phương với phần mềm Quản lý tài sản công, Bộ Tài chính (Cục CNTT đã có công văn số 10730/BTC-CNTT ngày 15/7/2025 gửi các Bộ ngành, địa phương kèm tài liệu hướng dẫn kỹ thuật kết nối dữ liệu về tài sản của các đơn vị thực hiện kết nối dữ liệu với phần mềm quản lý tài sản công qua nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia.
15	Bắc Ninh	Văn bản số 170/BC-STC ngày 06/2/2026	2. Tăng cường tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo các lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành cho công chức, viên chức kèm theo các tài liệu cẩm nang hướng dẫn chi tiết, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ về chuyên môn.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung.
16	Bắc Ninh	Văn bản số 170/BC-STC ngày 06/2/2026	3. Kiến nghị Chính phủ xem xét sửa đổi Luật Thi hành án dân sự, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP và Nghị định số 286/2025/NĐ-CP đối với việc xử lý tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước theo hướng giao cơ quan Thi hành án dân sự chủ động tổ chức thực hiện xử lý đối với các vật chứng, tài sản bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước tại các bản án, quyết định thi hành án chủ động nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý vật chứng, tài sản sung quỹ nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ	- Thời gian vừa qua, các địa phương gặp nhiều vướng mắc về cơ quan được tiếp nhận tài sản do cơ quan thi hành án dân sự chuyển giao khi cơ quan thi hành án dân sự địa phương được tổ chức theo mô hình một cấp (cấp tỉnh) theo đó, vật chứng vụ án do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu được chuyển giao cho Sở Tài chính và cơ quan thi hành án hiện nay chỉ còn một cấp sẽ gây quá tải công việc cho Sở Tài chính trong việc tiếp nhận tài sản thi hành án (do địa bàn quản lý rộng, khoảng cách và chi phí di chuyển quá lớn để tiếp nhận tang vật, dẫn đến quá tải trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Tài chính và ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý công việc); Theo đó, căn cứ kiến nghị của các địa phương, Bộ Tài chính đã có Công

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			nhằm nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	văn số 14595/BTC-QLCS ngày 18/9/2025 gửi Bộ Tư pháp và các địa phương về việc khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các địa phương trong quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; và kiến nghị Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi Luật Thi hành án dân sự đối với việc xử lý tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước theo hướng: (i) giao cơ quan Thi hành án dân sự chủ động tổ chức thực hiện xử lý đối với các vật chứng, tài sản bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước tại các bản án, quyết định Thi hành án chủ động, nhằm giảm khâu trung gian, đẩy nhanh tiến độ xử lý vật chứng, tài sản sung quỹ Nhà nước, tăng cường trách nhiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo 2 mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; hoặc (ii) giao UBND cấp xã (đối với vụ án xảy ra trên địa bàn xã) tiếp nhận tài sản do Thi hành án dân sự khu vực bàn giao để Sở Tài chính tiếp nhận tài sản do Thi hành án dân sự tỉnh bàn giao để đảm bảo thống nhất, đúng thẩm quyền và không gián đoạn trong công tác quản lý. - Nay, tại khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026, thay thế Luật Thi hành án dân sự năm 2008) quy định: Điều 57. Thi hành khoản xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước 1. Đối với vật chứng, tài sản tạm giữ mà bản án, quyết định tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định thi hành án, cơ quan thi hành án dân sự thông báo và tiến hành giao vật chứng, tài sản tạm giữ cho cơ quan tài chính cấp tỉnh hoặc

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vật chứng, tài sản để xử lý theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Bộ Tư pháp đang có công văn số 810/BTP-CQLTHADS ngày 06/02/2026 gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự; trong đó tại Điều 41 dự thảo Nghị định có quy định về cơ quan tiếp nhận vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu. Vì vậy, đề nghị các địa phương có văn bản tham gia ý kiến gửi trực tiếp đến Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự nêu trên, để kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị định hướng dẫn Luật Thi hành án dân sự.
17	Bắc Ninh	Văn bản số 170/BC-STC ngày 06/2/2026	4. Đề nghị Bộ Tài chính: Tham mưu Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian giải ngân đến hết 31/12/2026 đối với vốn NSTW đã được kéo dài năm 2024 sang thực hiện năm 2025 do các địa phương thực hiện hợp nhất tỉnh, sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các công trình, dự án; cho phép sử dụng ngân sách địa phương thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh sau ngày 01/01/2015 do sau khi rà soát của chính quyền cấp xã (cũ) còn một số khoản nợ đọng chưa được thanh toán.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2342/BTC-NSNN ngày 27/2/2026 gửi Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
18	Quảng Ninh	Văn bản số 1253/STC-VP ngày 05/02/2026	Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc (quy định tại Điều 4, khoản 2 Điều 5, Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg) chưa đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số. Kiến nghị: - Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh: đã đáp ứng, tuy nhiên định mức giá thiết bị cần phải điều chỉnh theo yêu cầu thực tế của thị trường. - Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung: Bổ sung các thiết bị làm việc chung phục vụ các hội nghị, hội thảo từ xa (thiết bị đa màn hình, thiết bị hội nghị trực tuyến, hệ thống âm thanh hội nghị truyền hình, màn hình hiển thị...); thiết bị xác thực, bảo mật đầu cuối; thiết bị phục vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu chuyên ngành. Tại Phần B, Phụ lục II: Đề xuất điều chỉnh Máy Scan tài liệu 01 chiếc/ 05 biên chế (hiện nay 01 chiếc/15 biên chế); Giá dụng tài liệu 01 chiếc/05 biên chế,	Tại Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2026 đã quy định: (i) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị (số lượng, mức giá); (ii) Quy định trường hợp cần thiết bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này thì cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 Nghị định này quyết định. Thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg gửi lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương; hiện dự thảo Quyết định đang gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Công văn số 2073/BTC-QLCS ngày 13/02/2026 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định theo quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trong đó tại phần C, phần D Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định có bổ sung danh mục máy móc, thiết bị (cụ thể: danh mục máy móc, thiết bị đầu cuối cơ bản phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số; máy móc thiết bị phục vụ bí mật nhà nước trên môi trường số) so với quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			mức giá tối đa 05 triệu đồng/chiếc (hiện nay là 01 chiếc/10 biên chế, mức giá tối đa 1,5 triệu đồng/chiếc) để phù hợp với điều kiện làm việc và giá cả thị trường.	
19	Quảng Ninh	Văn bản số 1253/STC-VP ngày 05/02/2026	Đến nay sau thời gian thực hiện 07 tháng, quy định về chế độ tài chính ngân sách cấp xã chưa được cụ thể hóa theo quy định của Luật NSNN 2025 do Thông tư số 344/2016/TT-BTC không còn phù hợp; chưa có quy định cụ thể sử dụng hình thức cấp phát ngân sách theo hình thức lệnh chi tiền của cấp xã. Đề nghị Bộ Tài chính sớm ban hành Thông tư quy định cụ thể về chế độ tài chính ngân sách cấp xã; các trường hợp được sử dụng hình thức lệnh chi tiền tại ngân sách cấp xã ... thay thế Thông tư 344/2016/TT-BTC.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn để thống nhất áp dụng chung.
20	Lạng Sơn	Văn bản số 710/STC-KTXH ngày 4/2/20226; 86/BC-UBND ngày 11/02/2026	Đề nghị Bộ Tài chính sớm tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính và hướng dẫn tổ chức thực hiện, nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các đơn vị quản lý hành chính cấp xã được triển khai thực hiện cơ chế tự chủ kịp thời, đồng bộ, ngay từ đầu năm 2026.	Bộ Tài chính đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 75/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính. Đề nghị tỉnh Lạng Sơn nghiên cứu, thực hiện.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
21	Cao Bằng	Văn bản số 397/BC-UBND ngày 11/02/2026	- Hướng dẫn kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Hệ thống Thuế phục vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai; mở rộng kết nối, chia sẻ các trường thông tin đầy đủ hồ sơ đầu vào, kết quả giải quyết TTHC, trong lĩnh vực Tin học - Thống kê và các lĩnh vực khác có kết nối, chia sẻ, đồng bộ, liên thông; tham mưu cho cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Cao Bằng để triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung.
22	Cao Bằng	Văn bản số 397/BC-UBND ngày 11/02/2026	Về đào tạo, bồi dưỡng: đề nghị chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghiên cứu xây dựng tài liệu, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về các lĩnh vực tài chính, kế hoạch cho cán bộ, công chức, viên chức xã, phường.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung.
23	Thái Nguyên	Văn bản số 1443/UBND-KT ngày 10/02/2026	1-Về việc định giá tài sản, thẩm định giá tài sản theo đề nghị của Tòa án quy định tại Bộ Luật Tổ tụng hình sự năm 2015: Hiện nay, Luật Giá 2013, Nghị định số 250/2025/NĐ-CP đã quy định thẩm quyền định giá theo ngành, lĩnh vực. Đề nghị Cục Quản lý Giá, Bộ Tài	1. - Tại Điều 9 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP đã quy định rõ về Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp tỉnh, trong đó quy định các nguyên tắc trong việc phân loại tài sản theo ngành, lĩnh vực tại địa phương cũng như quy định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc thành lập Hội đồng định giá tài sản cũng như tổ chức thực hiện triển khai thực hiện Nghị định.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			chính xem xét có ý kiến sửa đổi, bổ sung Bộ Luật Tổ tụng hình sự theo hướng phân công tham gia hội đồng định giá theo ngành, lĩnh vực, hoặc theo hướng trong trường hợp có tranh chấp, giao cho Tòa án quyết định việc lựa chọn đơn vị tư vấn định giá, thẩm định giá để làm cơ sở giải quyết	- Tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP cũng đã quy định về việc gửi văn bản yêu cầu định giá tài sản kèm theo các hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu định giá tài sản của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong đó cũng đã quy định về nguyên tắc phân loại tài sản để yêu cầu định giá tài sản. Đồng thời, liên quan đến nội dung nêu trên, Bộ Tài chính đã có các công văn số 15295/BTC-QLG ngày 02/10/2025, công văn số 15296/BTC-QLG ngày 02/10/2025, công văn số 15297/BTC-QLG ngày 02/10/2025, công văn số 557/BTC-QLG ngày 15/01/2026, công văn số 558/BTC-QLG ngày 15/01/2026, công văn số 559/BTC-QLG ngày 15/01/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 250/2025/NĐ-CP gửi các Bộ, ngành, tỉnh và cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hướng dẫn triển khai Nghị định. 2. Đối với việc định giá tài sản trong tố tụng dân sự, bao gồm trình tự, thủ tục thành lập Hội đồng định giá tài sản được thực hiện theo các quy định tại Điều 104 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, đối với vướng mắc trên đề nghị đơn vị có văn bản kiến nghị Tòa án nhân dân tối cao là đơn vị chủ trì, xây dựng Bộ luật Tố tụng dân sự thực hiện rà soát, nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền về việc sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến hoạt động của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng dân sự để phù hợp với thực tiễn triển khai theo các quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.
24	Thái Nguyên	Văn bản số 1443/UBND-	2-Về việc tham gia Hội đồng xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để	1. Việc thành lập hội đồng định giá để xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định tại

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
		KT ngày 10/02/2026	làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt và hội đồng kê biên Đề nghị Cục Quản lý Giá, Bộ Tài chính xem xét tham mưu sửa đổi, bổ sung quy định nêu trên theo hướng quy định cơ quan tham gia Hội đồng định giá theo ngành, lĩnh vực, đồng thời phòng Kinh tế hoặc phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc UBND cấp xã tham gia Hội đồng định giá để xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phát sinh tại các Hạt, Đội; nhằm khắc phục trường hợp khoảng cách địa lý rất xa giữa trụ sở làm việc và địa điểm thực hiện nhiệm vụ, giảm tải khối lượng công việc của Sở Tài chính	Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/06/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25/06/2025. Do đó, đối với vướng mắc trên đề nghị đơn vị có văn bản kiến nghị Bộ Tư pháp là đơn vị chủ trì, xây dựng Bộ luật Tổ tụng dân sự thực hiện rà soát, nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền về việc sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến hoạt động của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng dân sự để phù hợp với thực tiễn triển khai theo các quy định tại Bộ luật Tổ tụng dân sự. 2. Căn cứ Điều 59 Luật Giá 2023¹: Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền quyết định lựa chọn phương thức thẩm định giá của Nhà nước để thực hiện thẩm định giá của Nhà nước thì việc thành lập và hoạt động của hội đồng thẩm định giá được thực hiện theo quy định tại Luật Giá 2023 và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, đối với trường hợp Hội đồng thẩm định bằng giá đất, hội đồng thẩm định giá đất cụ thể, các hội đồng này được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn, không phải là hội đồng thẩm định giá theo pháp luật về giá, do đó quy định về điều kiện chuyên môn ở trên không áp dụng đối với hội đồng thẩm định bằng giá đất, hội đồng thẩm định giá giá

¹ “1. Thẩm định giá của Nhà nước được lựa chọn thực hiện trong trường hợp pháp luật có liên quan quy định về việc sử dụng phương thức này là một trong các cơ sở để cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét quyết định, phê duyệt giá khi bán, thanh lý, cho thuê, liên doanh, liên kết, chuyển giao tài sản công hoặc mua, đi thuê hàng hóa, dịch vụ, tài sản có sử dụng vốn nhà nước.

2. Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt giá theo quy định tại khoản 1 Điều này khi lựa chọn phương thức thẩm định giá của Nhà nước có trách nhiệm thành lập hội đồng thẩm định giá để thực hiện thẩm định giá của Nhà nước.

3. Hoạt động thẩm định giá của Nhà nước không áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.”

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				đất cụ thể.
25	Tuyên Quang	Văn bản số 113/BC-STC ngày 05/2/2026	1- Hỗ trợ kinh phí NSTW là 2.305,2 tỷ đồng để đầu tư hoàn thiện (1) Trụ sở làm việc, nhà công vụ, Trung tâm hành chính công và cải tạo, xây dựng mới cơ sở vật chất cho 124 xã, phường trên địa bàn tỉnh là 1.467 tỷ đồng; (2) thực hiện các nhiệm vụ đầu tư thuộc lĩnh vực KHCN, ĐMST&CDS là 838,2 tỷ đồng	1. Về kinh phí xây dựng trụ sở làm việc, nhà công vụ, Trung tâm hành chính và cải tạo, xây dựng mới cơ sở vật chất cho các xã: Thực hiện Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung có mục tiêu 4.587,5 tỷ đồng từ ngân sách trung ương năm 2025 để hỗ trợ các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, trong đó tỉnh Tuyên Quang được hỗ trợ là 203 tỷ đồng². Đồng thời, để các địa phương có nguồn lực để đảm bảo cơ sở, vật chất cho các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sắp xếp, tỉnh gọn bộ máy, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung có mục tiêu 5.734 tỷ đồng từ ngân sách trung ương năm 2025 để hỗ trợ cho các địa phương để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện làm việc, trang thiết bị cho các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp; trong đó tỉnh Tuyên Quang được hỗ trợ 327,6 tỷ đồng³. Vì vậy, Bộ Tài chính đề nghị tỉnh Tuyên Quang chủ động sử dụng ngân sách địa phương và nguồn ngân sách trung ương đã hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ phát sinh cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước khi thực hiện sắp xếp, tỉnh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định.

² Quyết định số 1353/QĐ-TTg ngày 25/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ

³ Quyết định số 1953/QĐ-TTg ngày 10/9/2025 và Quyết định số 2639/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				Đối với kinh phí số hóa tài liệu lưu trữ, trên cơ sở đề nghị của tỉnh Tuyên Quang và ý kiến của Bộ Nội vụ, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách trung ương, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung có mục tiêu từ nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương năm 2024 chưa phân bổ còn lại được chuyển nguồn sang năm 2025 theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 196/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội cho các địa phương để hỗ trợ kinh phí số hóa tài liệu lưu trữ năm 2025; trong đó tỉnh Tuyên Quang đã được hỗ trợ 2,8 tỷ đồng. Trường hợp địa phương còn khó khăn về nguồn kinh phí, căn cứ đề nghị của Bộ Nội vụ tổng hợp từ báo cáo của địa phương, Bộ Tài chính sẽ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ. 2. Về kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đầu tư thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; căn cứ đề nghị của địa phương, ý kiến của Bộ Khoa học và công nghệ, Bộ Tài chính đã trình và Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2429/QĐ-TTg ngày 03/11/2025 bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 cho 04 địa phương để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW. Trong đó, tỉnh Tuyên Quang được hỗ trợ 7,7 tỷ đồng.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				Vi vậy, đề nghị Tỉnh chủ động sử dụng nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, nguồn ngân sách địa phương để thực hiện; đồng thời, rà soát nhu cầu kinh phí còn thiếu, có văn bản gửi Bộ Khoa học và công nghệ, Bộ Tài chính sẽ phối hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2314/BTC-NSNN ngày 27/2/2026 gửi Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang.
26	Phú Thọ	Văn bản số 59/BC-STC ngày 05/2/2026	1- Đề nghị Bộ Tài chính sớm tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại công văn để thống nhất áp dụng chung. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2315/BTC-NSNN ngày 27/2/2026 gửi Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ.
27	Phú Thọ	Văn bản số 59/BC-STC ngày 05/2/2026	2- Đề nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của Nhà nước, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, trình cấp có thẩm quyền cho phép chuyển nguồn chi thường xuyên năm 2025 sang năm 2026, chuyển nguồn chi đầu tư sang năm 2026 từ các khoản năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025.	Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công đã quy định cụ thể các khoản chi (đầu tư, thường xuyên) được chuyển nguồn sang ngân sách năm sau để tiếp tục thực hiện. Ngoài ra, trong tổ chức thực hiện, để nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, Quốc hội còn ban hành các Nghị quyết cho phép chuyển nguồn một số khoản chi đặc thù (như kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chi phòng, chống dịch Covid-19,...). Vi vậy, đề nghị Tỉnh thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các Nghị quyết của Quốc hội. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2315/BTC-NSNN ngày 27/2/2026 gửi Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ.
28	Phú Thọ	Văn bản số 59/BC-STC	3- Đề nghị Bộ Tài chính kịp thời ban hành Thông tư hướng dẫn, đồng bộ	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại công văn để thống nhất

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
		ngày 05/2/2026	với hiệu lực Nghị định của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.	chung.
29	Phú Thọ	Văn bản số 59/BC-STC ngày 05/2/2026	4- Đề nghị Bộ Tài chính quan tâm, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với một số quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà đất dôi dư khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã nêu ở trên.	Về nội dung vướng mắc liên quan đến việc quản lý, sử dụng khai thác nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng để hỗ trợ cho doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ thuê: Tại khoản 5 Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê” là thực hiện theo nội dung đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025. Đề nghị Vụ KTĐP tổng hợp thêm ý kiến của Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (là đơn vị chủ trì xây dựng Nghị định số 20/2026/NĐ-CP) để trả lời địa phương.
30	Phú Thọ	Văn bản số 59/BC-STC ngày 05/2/2026	5- Đề nghị Bộ Tài chính báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ kinh phí thực hiện chỉnh lý tài liệu cho các địa phương, trước mắt ưu tiên kinh phí thực hiện chỉnh lý tài liệu của cấp huyện.	Thực hiện Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các Thông báo của Tổ giúp việc, Ban Chỉ đạo trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trên cơ sở báo cáo đề xuất nhu cầu kinh phí của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính đã trình và Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung 25,1 tỷ đồng cho 09 địa phương (không có tỉnh Phú Thọ do Bộ Nội vụ chưa có đề xuất). Vì vậy, đề nghị Tỉnh có báo cáo, đề xuất nhu cầu kinh phí gửi Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính sẽ trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung kinh phí cho Tỉnh theo quy định. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2315/BTC-NSNN ngày 27/2/2026 gửi Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
31	Lào Cai		1-Đề nghị Bộ Tài chính cùng với các bộ, ngành Trung ương kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản hướng dẫn liên quan đến phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, rõ ràng về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp chính quyền, đặc biệt là cấp xã sau sắp xếp. Hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc khoảng trống trong tổ chức thực hiện, tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2026 - 2030	- Hệ thống quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia hiện hành đã được điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện theo hướng phân cấp, phân quyền, rõ ràng về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp chính quyền nhằm hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc khoảng trống trong tổ chức thực hiện và bảo đảm thực hiện chủ trương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2026 - 2030. Trong đó: + Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 7 Luật số 90/2025/QH15) đã phân cấp: (i) Ủy ban nhân dân các cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương (tại khoản 3 Điều 54 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15); (ii) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn ngân sách trung ương do cấp mình quản lý trong trường hợp không thay đổi tổng mức vốn trung hạn và hằng năm đã được cấp có thẩm quyền quyết định (tại khoản 5 Điều 71 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 32 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15). + Các Nghị quyết số 162/2024/QH15⁴, số 163/2024/QH15⁵, số 249/2025/QH15⁶, số

⁴ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư CTMTQG về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035.

⁵ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư CTMTQG phòng, chống ma túy đến năm 2030.

⁶ Nghị quyết số 249/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư CTMTQG hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				257/2025/QH15⁷, số 262/2025/QH15⁸ của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư từng chương trình mục tiêu quốc gia đã quy định cụ thể cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện và cơ chế đặc thù, trao quyền cho các địa phương quyết định việc phân bổ, điều chỉnh kế hoạch, dự toán vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương và quyết định việc quản lý, tổ chức thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia theo điều kiện thực tiễn. - Chính phủ, Bộ Tài chính và các Bộ chủ chương trình đã quán triệt trong xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành các quy định về quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm cụ thể hóa chủ trương phân cấp, phân quyền, đơn giản thủ tục hành chính, quy trình thực hiện phù hợp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Trong đó: + Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (thay thế các Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ). Trong đó quy định Thủ tướng Chính phủ giao ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo tổng vốn chương trình, chi tiết chi đầu tư, chi thường xuyên; Bộ, cơ quan trung ương, địa phương quyết định phân bổ chi tiết ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương

⁷ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035.

⁸ Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư CTMTQG về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				chi tiết đến nội dung, dự án thành phần, nhiệm vụ chi, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công. Ngoài ra, tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP đã phân cấp cho địa phương quyết định: (1) tiêu chí về tổng mức đầu tư dự án để lựa chọn dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù; (2) mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng chủ thể, đối tượng tham gia thực hiện các dự án phát triển sản xuất; (3) phương thức thực hiện từng chương trình phù hợp với điều kiện của địa phương. Như vậy, pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đã được điều chỉnh, bổ sung kịp thời nhằm quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp chính quyền khi thực hiện sắp xếp bộ máy hành chính nhà nước, tạo sự chủ động, linh hoạt trong phân bổ, sử dụng nguồn lực, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện còn phát sinh vướng mắc, đề nghị địa phương chủ động, kịp thời phản ánh và đề xuất giải pháp sửa đổi, bổ sung từng quy định cụ thể để làm cơ sở cho Bộ Tài chính tham mưu, đề xuất chính sách phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương + Các Bộ chủ chương trình đã⁹ và đang hoàn thiện công tác phê duyệt đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia¹⁰,

⁹ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phê duyệt đầu tư CTMTQG về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 (tại Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025); Bộ Công an đã phê duyệt đầu tư CTMTQG phòng, chống ma túy đến năm 2030 (tại Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025); Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã phê duyệt đầu tư CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 (tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026).

¹⁰ Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng, lấy ý kiến các bộ, địa phương đối với dự thảo Báo cáo nghiên cứu khả thi 02 CTMTQG: CTMTQG về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035; hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				trình cấp có thẩm quyền ban hành ¹¹ hoặc ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn chi tiết việc quản lý, tổ chức thực hiện từng chương trình để đảm bảo cơ sở cho các địa phương chủ động quyết định phân bổ, sử dụng nguồn lực, tổ chức thực hiện từng chương trình.
32	Lào Cai		2-Về phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030: Đề nghị Trung ương ưu tiên cân đối, bổ sung nguồn vốn ngân sách Trung ương cho các địa phương còn nhiều khó khăn, địa bàn rộng, dân cư phân tán; xem xét cơ chế hỗ trợ chi phí quản lý, chi phí chuyển tiếp trong giai đoạn đầu thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp để địa phương có điều kiện ổn định tổ chức, tập trung triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia	Theo nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, các Bộ chủ chương trình đang xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và phương án phân bổ ngân sách trung ương cho các địa phương thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2026-2030. Do vậy, đề nghị địa phương chủ động phối hợp với các Bộ chủ chương trình làm rõ nhu cầu nguồn lực thực hiện từng chương trình.
33	Lai Châu	Văn bản số 83/BC-UBND ngày 05/02/2026	1-Trong quá trình thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, địa phương có khó khăn về giao nhận tài sản là vật chứng vụ án, tài sản bị kết án khi kết thúc hoạt động của cấp huyện, cụ thể như sau: “Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi,	- Thời gian vừa qua, các địa phương gặp nhiều vướng mắc về cơ quan được tiếp nhận tài sản do cơ quan thi hành án dân sự chuyển giao khi cơ quan thi hành án dân sự địa phương được tổ chức theo mô hình một cấp (cấp tỉnh) theo đó, vật chứng vụ án do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu được chuyển giao cho Sở Tài chính và cơ quan thi hành án hiện nay chỉ còn một cấp sẽ gây quá tải

¹¹ Đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản: Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10/11/2025 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035; 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương thực hiện CTMTQG phòng, chống ma túy đến năm 2030; Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			bổ sung bởi khoản 11, Điều 3 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP quy định Sở Tài chính chủ trì quản lý tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh hoặc cấp quân khu chuyển giao; cơ quan chuyên môn về tài chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã là đơn vị chủ trì quản lý đối với các trường hợp còn lại”. Do không còn tổ chức chính quyền cấp huyện từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, việc bàn giao, tiếp nhận tài sản là vật chứng vụ án, tài sản bị kết án phát sinh; khối lượng tài sản và hồ sơ cần xử lý tương đối lớn, phân tán, trong khi yêu cầu về tiến độ thực hiện gấp, gây áp lực cho cơ quan tài chính địa phương. Trong khi đó, cơ quan Thi hành án dân sự là đơn vị trực tiếp thực hiện bản án, quyết định thi hành án, nắm rõ hồ sơ và diễn biến vụ việc, nên có điều kiện thuận lợi hơn để chủ động xử lý tài sản mà không phải qua bước bàn giao cho cơ quan tài chính	công việc cho Sở Tài chính trong việc tiếp nhận tài sản thi hành án (do địa bàn quản lý rộng, khoảng cách và chi phí di chuyển quá lớn để tiếp nhận tang vật, dẫn đến quá tải trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Tài chính và ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý công việc); Theo đó, căn cứ kiến nghị của các địa phương, Bộ Tài chính đã có Công văn số 14595/BTC-QLCS ngày 18/9/2025 gửi Bộ Tư pháp và các địa phương về việc khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các địa phương trong quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; và kiến nghị Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi Luật Thi hành án dân sự đối với việc xử lý tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước theo hướng: (i) giao cơ quan Thi hành án dân sự chủ động tổ chức thực hiện xử lý đối với các vật chứng, tài sản bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước tại các bản án, quyết định Thi hành án chủ động, nhằm giảm khâu trung gian, đẩy nhanh tiến độ xử lý vật chứng, tài sản sung quỹ Nhà nước, tăng cường trách nhiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo 2 mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; hoặc (ii) giao UBND cấp xã (đối với vụ án xảy ra trên địa bàn xã) tiếp nhận tài sản do Thi hành án dân sự khu vực bàn giao để Sở Tài chính tiếp nhận tài sản do Thi hành án dân sự tỉnh bàn giao để đảm bảo thống nhất, đúng thẩm quyền và không gián đoạn trong công tác quản lý. - Nay, tại khoản 1 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026, thay thế Luật Thi hành án dân sự năm 2008) quy định: <u>Điều 57. Thi hành khoản xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ</u>

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				bị tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước 1. Đối với vật chứng, tài sản tạm giữ mà bản án, quyết định tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định thi hành án, cơ quan thi hành án dân sự thông báo và tiến hành giao vật chứng, tài sản tạm giữ cho cơ quan tài chính cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vật chứng, tài sản để xử lý theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Bộ Tư pháp đang có công văn số 810/BTP-CQLTHADS ngày 06/02/2026 gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự; trong đó tại Điều 41 dự thảo Nghị định có quy định về cơ quan tiếp nhận vật chứng, tài sản tạm giữ bị tuyên tịch thu. Vì vậy, đề nghị các địa phương có văn bản tham gia ý kiến gửi trực tiếp đến Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự nêu trên, để kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị định hướng dẫn Luật Thi hành án dân sự.
34	Điện Biên	868/UBND-TH ngày 03/02/2026	1- Đề nghị Chính phủ, Bộ Tài chính tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Điện Biên để đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, trụ sở làm việc và nhà công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức các xã (theo Văn bản số 868/UBND-TH ngày 03/2/2026 của UBND tỉnh Điện Biên)	- Đối với năm 2025: Thực hiện Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung có mục tiêu 4.587,5 tỷ đồng từ ngân sách trung ương năm 2025 để hỗ trợ các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, trong đó tỉnh Điện Biên được hỗ trợ là 42 tỷ đồng ¹² . Đồng thời, đề

¹² Quyết định số 1353/QĐ-TTg ngày 25/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			Biên).	các địa phương có nguồn lực để đảm bảo cơ sở, vật chất cho các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung có mục tiêu 5.734 tỷ đồng từ ngân sách trung ương năm 2025 để hỗ trợ cho các địa phương để đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện làm việc, trang thiết bị cho các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp; trong đó tỉnh Điện Biên được hỗ trợ 117,6 tỷ đồng¹³. - Đối với dự toán 2026 được Quốc hội thông qua, Thủ tướng Chính phủ giao đã bố trí tăng thêm 3% (khoảng 238 tỷ đồng) số bổ sung cân đối so với dự toán năm 2025 cho tỉnh Điện Biên để Tỉnh có nguồn thực hiện các nhiệm vụ chi phát sinh. Vì vậy, đề nghị tỉnh Điện Biên chủ động sử dụng ngân sách địa phương và nguồn ngân sách trung ương đã hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ phát sinh khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2731/BTC-NSNN ngày 09/3/2026 để tổ chức thực hiện.
35	Điện Biên	868/UBND-TH ngày 03/02/2026	2- Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, quy định cơ chế hỗ trợ tài chính phù hợp đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn như tỉnh Điện Biên nhằm bảo đảm tính khả thi trong triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.	Ngày 28/10/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 100/2025/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; trong đó tại khoản 1 Điều 2 quy định: " <i>Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng</i>

¹³ Quyết định số 1953/QĐ-TTg ngày 10/9/2025 và Quyết định số 2639/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			Do nguồn kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng được giao hằng năm, nguồn thu ngân sách còn hạn chế trong khi nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp xã của tỉnh lớn nên việc triển khai còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện.	<i>công chức theo quy định của pháp luật về NSNN... ”.</i> Tại khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định: “<i>Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm... ”.</i> Từ tình hình trên, đề nghị tỉnh Điện Biên chủ động cân đối ngân sách địa phương để triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn Tỉnh. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2731/BTC-NSNN ngày 09/3/2026 để tổ chức thực hiện.
36	Thanh Hóa	Văn bản số 259/UBND-THĐT ngày 06/2/2026	Đề nghị có hướng dẫn thống nhất về xử lý tài sản công, trụ sở, cơ sở nhà đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính; đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý (nhất là đối với cơ sở nhà đất của Công an, Quân đội).	Tại các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công (Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ) và các văn bản kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Đảng ủy Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính đã quy định và hướng dẫn đối với việc xử lý trụ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên chuyển đổi công năng để làm cơ sở y tế, giáo dục, sử dụng cho các mục đích công cộng khác của địa phương (thư viện, công viên, thiết chế văn hóa, thể thao...); thu hồi để giao tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà của địa phương, tổ chức phát triển quỹ đất của địa phương quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật...; cập nhật, điều chỉnh ngay quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan sau khi thực hiện điều chuyển, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, các mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh; trường hợp

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				các điểm trường, cơ sở nhà, đất ở vùng sâu, vùng xa, miền núi đã thu hồi, chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý mà không còn phù hợp để sử dụng làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở y tế, văn hoá, thể thao, các mục đích công cộng khác và không có tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận giao đất, cho thuê đất thì thực hiện phá dỡ, huỷ bỏ tài sản gắn liền với đất và giao Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc tổ chức phát triển quỹ đất quản lý đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Đồng thời, tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP) đã quy định nhà, đất trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động theo quyết định hoặc phương án, đề án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì không phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định này. Do đó, đề nghị UBND tỉnh Thanh Hóa căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương để thực hiện theo đúng quy định.
37	Nghệ An	Văn bản số 973/STC-THQH ngày 06/02/2026	1- Kính đề nghị Bộ Tài chính bổ sung quy định về thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026 đối với kế hoạch đầu tư công năm 2025 của UBND cấp huyện (cũ) đã được điều chỉnh, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công UBND cấp xã Nội dung chưa được quy định tại Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày	Theo quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công (được sửa đổi bổ sung tại điểm b khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15), việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm do Chủ tịch UBND các cấp quyết định đối với vốn ngân sách địa phương do cấp mình quản lý. Do đó, đề nghị Sở Tài chính tỉnh Nghệ An căn cứ quy định của pháp luật báo cáo cấp có thẩm quyền để triển khai thực hiện.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			11/6/2025 của Chính phủ. Đến nay đã hết thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025, do đó, kính đề nghị Bộ Tài chính kịp thời nghiên cứu bổ sung hướng dẫn về thẩm quyền kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025 của UBND cấp huyện (cũ) đã được điều chỉnh, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công UBND cấp xã để địa phương có căn cứ kịp thời triển khai thực hiện.	
38	Nghệ An	Văn bản số 973/STC-THQH ngày 06/02/2026	2- Kính đề nghị Bộ Tài chính bổ sung hướng dẫn về việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn tại quyết định phê duyệt dự án đối với các dự án có cơ cấu nguồn vốn là “ngân sách cấp huyện” điều chỉnh thành ngân sách cấp tỉnh hoặc ngân sách cấp xã. Kính đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong trường hợp này	- Trường hợp các dự án chỉ điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn từ “ngân sách cấp huyện” sang “ngân sách cấp tỉnh” hoặc “ngân sách cấp xã” để phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, nhưng không làm thay đổi mục tiêu, địa điểm và không vượt mức vốn đầu tư công đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư thì không thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 46 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 22 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15. - Tại điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP quy định: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định đầu tư đối với chương trình, dự án đầu tư công đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đầu tư công trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				quyết định việc giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công tại điểm này”. Do đó, đối với các chương trình, dự án đầu tư công đã được UBND cấp huyện quyết định đầu tư trước thời điểm thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, thì Chủ tịch UBND cấp tỉnh là người thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền của cấp quyết định đầu tư, bao gồm việc xem xét, quyết định điều chỉnh dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND cấp tỉnh có thể quyết định giao Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định đầu tư theo quy định nêu trên. Đề nghị Sở Tài chính tỉnh Nghệ An căn cứ quy định nêu trên báo cáo cấp có thẩm quyền triển khai, thực hiện.
39	Nghệ An	Văn bản số 973/STC-THQH ngày 06/02/2026	3- Kính đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, thay thế các Nghị định của Chính phủ: số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/11/2005 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	Chính phủ đã ban hành Nghị định 75/2026/NĐ-CP về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2026) thay thế Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP. Tại dự thảo Nghị định đã quy định các nội dung cụ thể để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo kiến nghị của các địa phương.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.	
40	Nghệ An	Văn bản số 973/STC-THQH ngày 06/02/2026	4- Đề nghị Bộ Tài chính sớm thông báo đủ tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 cho các địa phương, làm cơ sở để chủ động xây dựng và hoàn thiện kế hoạch, bảo đảm tiến độ triển khai theo quy định.	Ngày 24/12/2025, Bộ Tài chính đã có văn bản số 20014/BTC-NSNN gửi các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đề nghị rà soát, hoàn thiện nhu cầu KHĐTCTH giai đoạn 2026 – 2030. Trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Bộ Tài chính đã có báo cáo số 86/BC-BTC ngày 08/02/2026 báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc về kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.
41	Hà Tĩnh	Văn bản số 789/STC-NS ngày 06/02/2026	3-Có hướng dẫn về trình tự, thủ tục và chuyển tiếp/kế thừa đối với các nội dung đã triển khai thực hiện trong trường hợp điều chỉnh quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt trước ngày 28/02/2026, tạo hành lang pháp lý cho địa phương triển khai các bước tiếp theo.	Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Quy hoạch đã có điều khoản chuyển tiếp đối với các quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021-2030 chưa được phê duyệt trước ngày Nghị định có hiệu lực thi hành.
42	Quảng Ngãi	Văn bản số 88/BC-STC ngày 05/02/2026	Bộ Tài chính tiếp tục quan tâm, hướng dẫn địa phương trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công	Đề hướng dẫn địa phương thực hiện công tác quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, Bộ Tài chính đã trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			sau sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ quản lý tài sản công cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	lý tài sản công, ban hành 20 văn bản hướng dẫn thực hiện; đồng thời, đã gửi thông tin cán bộ chuyên quản phụ trách đến các địa phương để trực tiếp hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Về tập huấn nghiệp vụ quản lý tài sản công, trong thời gian qua, Bộ Tài chính đã tổ chức nhiều lớp tập huấn cho các bộ, ngành, địa phương (trong đó có tỉnh Quảng Ngãi), gần đây nhất là hội nghị trực tuyến về bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính ngày 04/12/2025; trường hợp tỉnh Quảng Ngãi cần tổ chức lớp tập huấn riêng thì Bộ Tài chính sẵn sàng phối hợp cử cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ làm giảng viên tập huấn cho địa phương.
43	Gia Lai	Văn bản số 129/BC-STC ngày 05/02/2026	1- Kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Chính phủ điều chỉnh khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP theo hướng: Giao Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý đề đồng bộ, thống nhất về thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã	Thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản QPPL được giao, Bộ Tài chính đã có Công văn số 1817/BTC-QLCS ngày 12/02/2025 gửi các Bộ, ngành, địa phương (trong đó có UBND tỉnh Gia Lai) về việc đánh giá việc triển khai Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 để có cơ sở rà soát, đánh giá tham mưu cấp có thẩm quyền hoàn thiện về quy định về tiêu chuẩn định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Vì vậy, đề nghị trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất, kiến nghị hoàn thiện chính sách thì đề nghị UBND tỉnh Gia Lai có ý kiến, kiến nghị cụ thể đối với văn bản nêu trên gửi về Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
44	Gia Lai	Văn bản số 129/BC-STC ngày 05/02/2026	2-Kính đề nghị Bộ Tài chính quan tâm, sớm có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm rà soát tiêu chuẩn, định mức khi thực hiện đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Việc có hướng dẫn kịp thời để phù hợp với quy định mới tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP sẽ giúp địa phương có cơ sở pháp lý vững chắc, thống nhất trong triển khai, tránh lúng túng hoặc sai sót trong công tác thẩm định dự án đầu tư.	Nghị định số 155/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; trong đó, quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quy định tại Nghị định này được sử dụng làm một trong các căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng và xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Việc thực hiện dự án đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (trong đó bao gồm rà soát tiêu chuẩn, định mức) theo pháp luật về đầu tư, pháp luật về NSNN, pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.
45	Đắk Lắk	Văn bản số 101/BC-STC ngày 11/02/2026	1-Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy Kho bạc Nhà nước theo mô hình 34 đơn vị, tương ứng với bộ máy chính quyền cấp tỉnh, nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất và thuận lợi trong công tác phối hợp, tham mưu về quản lý tài chính - ngân sách với các cấp chính quyền địa	Mô hình và số lượng các tổ chức ngành dọc của Bộ Tài chính tại địa phương hiện nay, bao gồm có Kho bạc Nhà nước được thực hiện theo đúng chủ trương và quy định của cấp có thẩm quyền ¹⁴ . Theo đó, đối với phản ánh và kiến nghị của Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk nêu trên, Bộ Tài chính ghi nhận và tổng hợp chung để báo cáo cấp có thẩm quyền trong điều kiện cho phép.

¹⁴ Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Công văn số 06/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Kết luận số 160-KL/TW ngày 31/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			phương. Việc sắp xếp theo mô hình nêu trên sẽ góp phần thuận lợi cho công tác sinh hoạt Đảng của đảng viên, công tác quản lý đảng viên và công tác đảng vụ của Đảng ủy KBNN khu vực; đồng thời thuận lợi trong việc theo dõi, quản lý và triển khai quy trình công tác cán bộ lãnh đạo đối với các phòng giao dịch đóng trên địa bàn tỉnh nơi KBNN khu vực không đặt trụ sở.	
46	Đắk Lắk	Văn bản số 101/BC-STC ngày 11/02/2026	- Xem xét có phương án kết nối, tích hợp và hỗ trợ khắc phục kỹ thuật đối với việc kết nối, liên thông, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống của Bộ Tài chính với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk nhằm đảm bảo các chỉ số, tiêu chí đánh giá về kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thể hiện, phản ánh đúng thực tế triển khai, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Đắk Lắk.	Bộ Tài chính đã sẵn sàng các hệ thống để đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ đồng bộ, thống nhất trên các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ; Hoàn thành việc lựa chọn, cấu hình, nâng cấp và kết nối để đảm bảo hệ thống CQĐP 02 cấp sau sáp nhập vận hành thông suốt, liên tục, hiệu quả từ ngày 01/7/2025, không để xảy ra tình trạng gián đoạn, ách tắc trong giải quyết TTHC Liên quan đến việc cập nhật thủ tục hành chính chuyên ngành lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh địa phương hiện đã được phân cấp và do địa phương chủ trì thực hiện. Sở Tài chính của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được chọn làm trung tâm hành chính - chính trị của ĐVHC cấp tỉnh mới cung cấp thông tin cán bộ làm đầu mối chuyên môn tiếp nhận tài khoản quản trị hệ thống DVCTT cấp mã số thuộc phạm vi quản lý của tỉnh/thành phố. Sau khi được phân quyền tài khoản quản trị tiếp tục tạo tài khoản và phân quyền tiếp

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				nhận, xử lý và phê duyệt hồ sơ giải quyết TTHC trên hệ thống cho người dùng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh/thành phố. Trong đó, về kết nối, tích hợp thông tin dữ liệu Dịch vụ công trực tuyến cấp mã số cho đơn vị có quan hệ với ngân sách, Cục CNTT đã có Công văn số 1373/THTK-DVC ngày 30/12/2024 gửi Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để triển khai thực hiện. Do vậy, đề nghị tỉnh Đắk Lắk chủ động rà soát, cập nhật lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc về Hệ thống cấp mã số cho các ĐVQHNS và thực hiện kết nối Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đơn vị liên hệ với Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Bộ Tài chính: đ/c Hoàng Thành, số điện thoại: 0904355235/04.22202828-7332; Email: hoangthanh@mof.gov.vn. Về Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh, Bộ Tài chính đã ban hành Văn bản số 448/BKHĐT-ĐKKD ngày 16/01/2024 và Văn bản số 14708/BTC-DNTN ngày 19/9/2025 về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Trong đó, dữ liệu được chia sẻ đã đầy đủ thông tin về hồ sơ, tiến trình xử lý hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và khoản 3 Điều 4 Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử thì yêu cầu nghiệp vụ đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh là công khai tình trạng giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp tình trạng giải quyết thủ tục hành chính cho Công Dịch vụ công quốc gia để công khai theo quy định của pháp luật và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tích hợp, đồng bộ dữ liệu đầy đủ, chính xác, thường xuyên, liên tục phục vụ đánh giá các nhóm chỉ số tại Quyết định số 766/QĐ-TTg. Do đó, trong trường hợp Tỉnh có nhu cầu tự đồng bộ thông tin hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nhằm theo dõi tình hình đồng bộ, thống kê, báo cáo, chấm điểm, đề nghị Quý Sở khai thác dữ liệu được chia sẻ tại Văn bản số 14708/BTC-DNTN và chủ động đồng bộ dữ liệu hồ sơ đăng ký kinh doanh lên Công Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc về Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, đề nghị tỉnh Đắk Lắk liên hệ với Cục phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể, Bộ Tài chính. Cán bộ đầu mối là đ/c Nguyễn Thị Quỳnh, số điện thoại: 0388546296; Email: nguyenthiquynh@mof.gov.vn.
47	Đắk Lắk	Văn bản số 101/BC-STC	- Ban hành văn bản thay thế Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất chung.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
		ngày 11/02/2026	quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn các biểu mẫu về dự toán thu, chi ngân sách xã, phường; phân bổ dự toán ngân sách xã, phường.	
48	Đắk Lắk	Văn bản số 101/BC-STC ngày 11/02/2026	Đảng bộ KBNN khu vực XIV trực thuộc Đảng ủy UBND tỉnh Khánh Hòa, trong khi phạm vi hoạt động trải rộng trên địa bàn cả 2 tỉnh Khánh Hòa, Đắk Lắk. Vì vậy, có nhiều nghị quyết, chủ trương, chương trình công tác của tỉnh Khánh Hòa không phù hợp hoặc không liên quan trực tiếp đến hoạt động của á phòng Giao dịch tại tỉnh Đắk Lắk... Do đó, công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn của đơn vị chưa bao quát được hết các đặc thù tại mỗi địa phương, gây các khó khăn, vướng mắc cho KBNN trong việc tham mưu với cấp chính quyền địa phương về điều hành thu – chi NSNN trên địa bàn.	Thực hiện Kết luận số 151-KL/TW ngày 25/4/2025 của Ban Bí thư về sắp xếp mô hình tổ chức đảng ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý theo ngành dọc và trong các doanh nghiệp nhà nước; Quyết định số 123-QĐ/ĐU ngày 14/5/2025 về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 28-QĐ/ĐUCP ngày 19/2/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Chính phủ về việc thành lập Đảng bộ Bộ Tài chính; theo đó, Đảng bộ KBNN khu vực XIV không trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính.
49	Đắk Lắk	Văn bản số 101/BC-STC ngày 11/02/2026	Đối với trường hợp các công chức của Chi cục Hải quan khu vực XIV, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phù hợp cho công chức phải tự túc thuê nhà và chi phí đi lại để giảm bớt gánh nặng sinh	- Về điều kiện làm việc chưa có nhà ở công vụ cho công chức của Chi cục Hải quan khu vực XIV, do các công chức hải quan ở các địa phương Phú Yên, Gia Lai, Bình Định về công tác tại trụ sở chính Chi cục Hải quan khu vực XIV tại Đắk Lắk: Bộ Tài chính đã có văn bản số 693/BTCKHTC ngày 19/01/2026 đề xuất trình Chính phủ

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			hoạt và tạo điều kiện ổn định công tác lâu dài.	xem xét phê duyệt: (i) Chấp thuận việc xây dựng Nghị quyết (quy phạm) của Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí đối với công chức, người lao động trong các đơn vị tổ chức theo hệ thống ngành dọc thuộc Bộ Tài chính làm việc xa nhà (ngoài các nội dung hỗ trợ chung) khi sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp theo trình tự, thủ tục rút gọn; (ii) Giao Bộ Tài chính chủ động chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Nghị quyết theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025. Do đó, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chính sách hỗ trợ đối với công chức, người lao động trong ngành tài chính làm việc xa nhà sau sắp xếp tổ chức bộ máy, Bộ Tài chính sẽ hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo quy định. - Về nội dung hỗ trợ kinh phí đối với công chức Chi cục Hải quan khu vực XIV làm việc xa nhà khi sắp xếp tổ chức bộ máy: Bộ Tài chính đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 693/BTC-KHTC ngày 19/01/2026 về việc xây dựng Nghị quyết của Chính phủ hỗ trợ kinh phí đối với công chức, người lao động trong các đơn vị tổ chức theo hệ thống ngành dọc thuộc Bộ Tài chính làm việc xa nhà khi sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; thực hiện Công văn số 1379/VPCP-KTKT ngày 11/02/2026 của Văn phòng Chính phủ hiện nay Cục Kế hoạch - Tài chính đang tiếp tục hoàn thiện, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc xây dựng Nghị quyết của Chính phủ hỗ trợ kinh phí đối với công chức, người lao động trong các đơn vị tổ chức theo hệ thống ngành dọc thuộc Bộ Tài chính làm việc xa nhà khi sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện chính quyền địa

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				phương 2 cấp.
50	Khánh Hòa	Văn bản số 51/BC-UBND ngày 11/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính xem xét, tham mưu Thủ tướng Chính phủ kịp thời ban hành tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2026-2030.	Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 101 Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước (thay thế Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025). Trên cơ sở tổng hợp ý kiến các cơ quan, đơn vị và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.
51	Khánh Hòa	Văn bản số 51/BC-UBND ngày 11/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định mới hoặc sửa đổi 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định rõ cơ chế giao tự chủ cho các đơn vị trực thuộc UBND cấp xã. Điều này giúp các đơn vị dự toán cấp xã chủ động hơn trong việc sử dụng kinh phí được giao gắn với kết quả công việc, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 75/2026/NĐ-CP về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2026) thay thế Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP. Tại dự thảo Nghị định đã quy định các nội dung cụ thể để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo kiến nghị của các địa phương.
52	Lâm Đồng	Văn bản số 149/BC-STC ngày 06/2/2026	1. Đề nghị Bộ Tài chính nâng cấp Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công dautucong.mpi.gov.vn, hệ thống báo cáo giám sát đầu tư công	Hiện nay, Bộ Tài chính đang triển khai nâng cấp Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công và Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư nhằm bảo đảm việc tổng hợp, khai thác và sử dụng dữ liệu phục vụ công tác giám sát,

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			giamsatdautuquocgia.mpi.gov.vn; đồng bộ hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hệ thống đăng ký kinh doanh	đánh giá đầu tư công được kịp thời, đầy đủ và chính xác. Trong thời gian tới, Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và các chức năng nghiệp vụ của các hệ thống nêu trên.
53	Lâm Đồng	Văn bản số 149/BC-STC ngày 06/2/2026	2. Tiếp tục hỗ trợ địa phương tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ công chức xã, phường đặc khu về lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân sách, đấu thầu,...	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn để thống nhất áp dụng chung.
54	TP. Hồ Chí Minh	Văn bản số 1908/STC-ĐP ngày 22/1/2026; số 846/STC-ĐP ngày 13/01/2026	1- kiến nghị Bộ Tài chính có ý kiến hướng dẫn về nguồn kinh phí thực hiện chi trả chi phí cho hoạt động cung cấp, dịch vụ thu phí của tổ chức thu phí trường hợp số thu phí đã áp dụng tỷ lệ được để lại tối đa 100% nhưng không đủ đảm bảo chi phí hoạt động	Căn cứ quy định pháp luật phí và lệ phí ¹⁵ , phí là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân phải trả nhằm cơ bản bù đắp chi phí khi được cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và 3 tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công và mức thu phí được xác định cơ bản bảo đảm bù đắp chi phí. Do đó, trường hợp số thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố được để lại không đủ đảm bảo chi phí cho hoạt động của tổ chức thu phí, đề nghị UBND thành phố Hồ Chí Minh rà soát, báo cáo HĐND thành phố Hồ Chí Minh để quyết định mức thu phí

¹⁵ Tại khoản 1 Điều 3 Luật Phí và lệ phí quy định: “1. Phí là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân phải trả nhằm cơ bản bù đắp chi phí và mang tính phục vụ khi được cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công được quy định trong Danh mục phí ban hành kèm theo Luật này”.

- Tại Điều 8 Luật Phí và lệ phí quy định: “Mức thu phí được xác định cơ bản bảo đảm bù đắp chi phí, có tính đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng thời kỳ, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân”.

- Tại khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí quy định Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh có thẩm quyền: “Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

- Tại điểm 1.2 mục V phần A Danh mục Phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí quy định: Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh.

- Tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh quy định: “HĐND Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn: phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ án phí, lệ phí Tòa án và các loại phí thuộc nguồn thu của ngân sách trung ương hưởng 100%”.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố cho phù hợp.
55	Lâm Đồng	Văn bản số 149/BC-STC ngày 06/2/2026	2- Kiến nghị Bộ Tài chính có ý kiến hướng dẫn về mức chi thực hiện báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật do Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Ủy ban nhân dân cấp Thành phố (hoặc các Sở, ngành Thành phố)	- Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế chính sách đặc biệt, tạo đột phá cho xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, từ ngày 01/7/2025 kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội và và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 197/2025/QH15. Theo đó, đề nghị địa phương nghiên cứu, thực hiện theo quy định tại các văn bản này. Trường hợp có phát sinh vướng mắc, đề nghị địa phương phối hợp với Bộ Tư pháp để hướng dẫn thực hiện theo quy định. - Đối với Thông tư số 338/2016/TT-BTC và Thông tư số 42/2022/TT-BTC, hiện nay Bộ Tài chính đang thực hiện quy trình bãi bỏ 02 Thông tư này do các văn bản pháp luật làm căn cứ ban hành 02 Thông tư này đã hết hiệu lực thi hành.
56	Lâm Đồng	Văn bản số 149/BC-STC ngày 06/2/2026	3-Nhằm triển khai việc phân loại, tính điểm phân loại đơn vị hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đúng quy định, đảm bảo tiến độ, Sở Tài chính kiến nghị Bộ Tài chính xem xét, hướng dẫn việc tính điểm cho chỉ tiêu	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 ¹⁶ , Khoản 2 Điều 11 ¹⁷ Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính, số liệu thu, chi ngân sách địa phương được xác định để tính điểm làm cơ sở gửi hồ sơ phân loại đơn vị hành chính của năm 2026 đối với tiêu chí “ <i>tự cân đối thu, chi ngân sách địa phương</i> ” là số liệu thu, chi ngân sách địa phương thực

¹⁶ Khoản 3 Điều 6: “a) Tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương được tính 10 điểm. Trường hợp chưa tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương, nếu số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương từ 40% trở xuống được tính 3 điểm; trên 40% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 8 điểm”.

¹⁷ Khoản 2 Điều 11: “Số liệu đánh giá các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính là số liệu tính đến ngày 31 tháng 12 của năm trước liền kề với năm gửi hồ sơ đến cơ quan thẩm định. ... Phương pháp thu thập, tính toán số liệu của từng tiêu chí phân loại đơn vị hành chính được quy định tại Phụ lục kèm theo của Nghị định này.”

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			“tự cân đối thu, chi ngân sách địa phương” trong trường hợp các phường của Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp) không được giao thu ngân sách trong 6 tháng đầu năm 2025	hiện đến ngày 31/12/2025. Vì vậy, đề nghị Thành phố căn cứ quy định trên để thực hiện. Trường hợp còn khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thành phố có Văn bản xin ý kiến Bộ Nội vụ (cơ quan chủ trì trình Chính phủ ban hành Nghị định số 307/2025/NĐ-CP) để được hướng dẫn.
57	Đồng Nai		Sớm ban hành hướng dẫn Luật NSNN	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung. Đồng thời, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2892/BTC-NSNN ngày 11/3/2026 trả lời UBND tỉnh Đồng Nai.
58	Đồng Nai		Cho phép gia hạn thời hạn quy định bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo Luật Kế toán đã nêu tại Công văn số 11744/BTC-QLKT ngày 31/7/2025 của Bộ Tài chính đến 31/12/2026.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung.
59	Đồng Nai		Hỗ trợ kinh phí cho địa phương về số hóa tài liệu: 600 tỷ đồng	Theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật NSNN: “ <i>Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo</i> ”. Do đó, việc chi số hóa tài liệu lưu trữ ở địa phương thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương. Căn cứ Luật NSNN và trên cơ sở đề xuất của Bộ Nội vụ, ngày 10/9/2025, Bộ Tài chính đã có Tờ trình Chính phủ số 581/TTr-BTC về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương cho 05 địa phương thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ năm 2025, trong đó, đề xuất nguyên tắc hỗ trợ là: “ <i>Chỉ hỗ trợ các địa phương đang nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương; đối với các địa phương tự cân đối được, ngân sách địa phương tự đảm bảo kinh phí để thực hiện</i> ” và đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 331/NQ-CP

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				ngày 14/10/2025. Tỉnh Đồng Nai là tỉnh tự cân đối ngân sách địa phương, có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương là 59%. Vì vậy, đề nghị Tỉnh sử dụng ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2892/BTC-NSNN ngày 11/3/2026 trả lời cụ thể đề địa phương chủ động thực hiện.
60	Tây Ninh	Văn bản số 2392/BC-STC ngày 13/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính sớm triển khai phát triển phần mềm quản lý tài sản công đồng bộ, có thể kết xuất, tích hợp với phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị để việc kết xuất dữ liệu, theo dõi dữ liệu về tài sản công được chặt chẽ, đồng bộ.	Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng bài toán nghiệp vụ để xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và sẽ triển khai thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn mới.
61	Tây Ninh	Văn bản số 2392/BC-STC ngày 13/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính mở rộng, cung cấp tài khoản cho các chủ đầu tư để cho các chủ đầu tư nhập thông tin dự án, khối lượng, kế hoạch vốn. Đồng thời, đề nghị hệ thống này liên kết với hệ thống nhập Stabmit, hệ thống giải ngân của kho bạc để có thông tin liên tục và không phải nhập nhiều lần.	- Về việc cung cấp tài khoản: Bộ Tài chính đã thực hiện cung cấp tài khoản truy cập Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công cho các Bộ, ngành và địa phương để phục vụ công tác khai thác, cập nhật và quản lý dữ liệu. Trường hợp đơn vị chưa được cấp tài khoản, chưa có thông tin tài khoản hoặc cần rà soát, bổ sung, điều chỉnh thông tin tài khoản đã được cấp, đề nghị gửi công văn đăng ký về Cục CNTT - Bộ Tài chính để được kiểm tra, rà soát và thực hiện cấp hoặc cập nhật tài khoản theo quy định. - Về việc nâng cấp hệ thống: Hiện nay, Bộ Tài chính đang triển khai nâng cấp Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				quốc gia về đầu tư công nhằm bảo đảm việc tổng hợp, khai thác và sử dụng dữ liệu đầy đủ, chính xác. Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và các chức năng nghiệp vụ của hệ thống nêu trên
62	Cần Thơ	Văn bản số 82/BC-STC ngày 09/02/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính sớm nâng cấp Cơ sở dữ liệu về tài sản công cho các đơn vị, phường, xã để đồng nhất thực hiện	Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng bài toán nghiệp vụ để xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và sẽ triển khai thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn mới.
63	Vĩnh Long	Văn bản số 144/BC-UBND ngày 10/02/2026	- Xem xét tổ chức lớp tập huấn chuyên đề về Đầu tư công cho tỉnh, để địa phương chủ động trao đổi các nội dung liên quan đến lĩnh vực do Sở Tài chính quản lý. - Tiếp tục hoàn thiện, ổn định hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm kết nối, liên thông thông suốt giữa Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh với Hệ thống thông tin của cơ quan thuế, hạn chế tối đa tình trạng lỗi kỹ thuật, gián đoạn kết nối làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; đồng thời, nghiên cứu hoàn thiện hệ thống hậu kiểm cấp tỉnh, bảo đảm liên thông, đồng bộ dữ liệu với hệ thống thuế, trong đó tự động cập nhật các thông tin về doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh	Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ khảo sát nhu cầu tập huấn của đơn vị để xem xét tổ chức lớp tập huấn chuyên đề cho các địa phương. Về hệ thống hoàn thiện, ổn định hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm kết nối, liên thông thông suốt, Bộ Tài chính hướng dẫn tại nội dung công văn đề thống nhất chung.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			doanh, ngừng hoạt động không đúng quy định; bổ sung các chức năng cảnh báo rủi ro, phân loại đối tượng hậu kiểm, theo dõi kết quả xử lý, tổng hợp và thống kê dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước. - Tiếp tục chỉ đạo Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể xây dựng, triển khai hệ thống hậu kiểm dùng chung cho cấp xã trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, đặc biệt đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, nhằm hỗ trợ theo dõi tình trạng hoạt động, thực hiện hậu kiểm và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký trong các trường hợp vi phạm hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định, bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong quản lý từ tỉnh đến cơ sở. - Sớm ban hành văn bản chỉ đạo thống nhất, theo hướng bắt buộc hoặc khuyến khích mạnh mẽ việc sử dụng VNeID cá nhân và VNeID tổ chức trong thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, nhằm tăng cường xác thực điện tử, giảm phụ thuộc vào kiểm tra thủ công, qua đó rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ và nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính. Sớm triển khai đầy đủ	

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục đăng ký hợp tác xã trên Hệ thống thông tin đăng ký, nhằm giảm việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức và góp phần cải thiện kết quả đánh giá mức độ hài lòng theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	
64	Quảng Trị	Văn bản số 647/UBND-TH ngày 24/02/2026	Đề nghị hỗ trợ NSTW để đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho cấp xã theo hướng hiện đại, đồng bộ.	- Quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công không quy định việc cơ sở nhà, đất phải có đầy đủ hồ sơ pháp lý trước khi sắp xếp, xử lý. Vì vậy, đề nghị địa phương căn cứ thực tiễn quản lý, sử dụng tài sản để thực hiện việc xử lý đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư, tránh thất thoát, lãng phí tài sản.- Về việc điều chỉnh quy hoạch khi xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy: Chính phủ đã có Nghị quyết số 66.2/2025/NQ-CP ngày 28/8/2025 yêu cầu các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh trên cơ sở quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 của đơn vị hành chính cấp tỉnh hình thành sau sáp nhập. Đồng thời, để đẩy nhanh tiến độ xử lý của các cơ sở nhà, đất khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, liên quan đến vấn đề cập nhật, điều chỉnh quy hoạch, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã cho ý kiến tại Kết luận số 202-KL/TW ngày 30/10/2025; trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã có Công văn số 18430/BTC-QLCS ngày 27/11/2025 và Công văn số 2740/BTC-QLCS ngày 09/3/2026 để triển khai đến các Bộ, ngành, địa phương. Theo đó, việc cập nhật, điều chỉnh ngay quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn và

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				các quy hoạch khác có liên quan được thực hiện sau khi thực hiện điều chuyển, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, các mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh. Vì vậy, đề nghị tỉnh Quảng Trị chỉ đạo khẩn trương thực hiện, đẩy nhanh tiến độ xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy.- Về xe ô tô: Để bảo đảm phương tiện đi lại cho các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Thủ tướng Chính phủ đã có các văn bản chỉ đạo, Bộ Tài chính có các văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện rà soát, sắp xếp, điều hòa, mua sắm mới xe ô tô phục vụ công tác của các địa phương, điều chuyển xe ô tô từ trung ương về cho các địa phương. Theo báo cáo của tỉnh Quảng Trị thì đến nay, 100% số xã của tỉnh Quảng Trị đã được trang bị xe ô tô (tối thiểu 01 chiếc). Vì vậy, đề nghị tỉnh Quảng Trị tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí để từng bước trang bị xe ô tô cho các cơ quan, đơn vị còn thiếu so với tiêu chuẩn, định mức hoặc thay thế xe đủ điều kiện thanh lý.
65	Quảng Trị	Văn bản số 647/UBND-TH ngày 24/02/2026	Đề nghị ưu tiên bố trí kinh phí đào tạo và tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ CBCCVC cấp xã, cụ thể: Bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán cho các kế toán mới tại các xã, phường;	Ngày 28/10/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 100/2025/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; trong đó tại khoản 1 Điều 2 quy định: “ <i>Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng công chức</i>

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			Bồi dưỡng kiến thức về đầu tư công, đấu thầu, thẩm định giá, quản lý ngân sách; Tổ chức bồi dưỡng và cấp các chứng chỉ phục vụ cho vị trí việc làm lĩnh vực kế toán.	được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng công chức theo quy định của pháp luật về NSNN... ”. Tại khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định: “Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm... ”. Từ tình hình trên, đề nghị tỉnh Quảng Trị chủ động cân đối ngân sách địa phương để triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn Tỉnh.
66	Đồng Tháp	Văn bản số 583/UBND-TTH ngày 27/02/2026	Đề nghị tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ cấp xã; hoàn thiện quy trình phối hợp, phân định rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý và triển khai dự án đầu tư công.	Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ khảo sát nhu cầu tập huấn của đơn vị để xem xét tổ chức lớp tập huấn chuyên đề về hệ thống Đầu tư công cho tỉnh.
67	Đồng Tháp	Văn bản số 583/UBND-TH ngày 27/02/2026	2. Về việc thực hiện thanh toán trực tuyến trên Hệ thống đăng ký kinh doanh: kiến nghị Bộ Tài chính quan tâm, chỉ đạo đơn vị kỹ thuật phối hợp với địa phương kiểm tra, hỗ trợ khắc phục nhằm bảo đảm việc thanh toán trực tuyến được thực hiện đồng bộ, thông suốt.	- Về việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống đăng ký kinh doanh: Bộ Tài chính đã có Văn bản số 14708/BTC-DNTN ngày 19/9/2025 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn khai thác dữ liệu doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tình trạng xử lý hồ sơ, tiến trình xử lý hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, trong đó bao gồm đường link tải file số hóa hồ sơ và kết quả. Do đó, đề nghị địa phương thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản nêu trên. - Về tính năng thanh toán trực tuyến lệ phí đăng ký hộ kinh doanh: Bộ Tài chính đã có Văn bản số 2639/BTC-DNTN ngày 06/3/2026 trả lời UBND tỉnh Đồng Tháp về vấn đề nêu trên (sao kèm Văn bản số 2639/BTC- DNTN).

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				- Về phản ánh tính năng thanh toán trực tuyến còn hoạt động chưa ổn định, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Việc thanh toán trực tuyến lệ phí đăng ký hộ kinh doanh được thực hiện trực tiếp tại Cổng Dịch vụ công quốc gia và đang hoạt động ổn định. Trường hợp có vướng mắc về kỹ thuật, đề nghị địa phương cung cấp thông tin cụ thể về Bộ Tài chính (Cục DNTN) qua hòm thư điện tử: hotro3@ dangkykinhdoanh.gov.vn được hỗ trợ.
68	Đồng Tháp	Văn bản số 583/UBND-TH ngày 27/02/2026	3. Về việc thực hiện số hóa tài liệu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp kiến nghị Bộ Tài chính quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho địa phương (theo đề nghị tại Công văn số 1700/UBND-KT ngày 10/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc nhu cầu kinh phí thực hiện việc số hóa tài liệu lưu trữ và bảo đảm các thiết bị đầu cuối phục vụ trực tiếp cho công tác số hóa hồ sơ, tài liệu tại tỉnh Đồng Tháp, với tổng kinh phí hơn 574 tỷ đồng), nhằm bảo đảm trang bị đầy đủ thiết bị đầu cuối và triển khai công tác số hóa tài liệu lưu trữ, phục vụ vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.	Theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước: “ <i>Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo</i> ”. Do đó, việc chi số hóa tài liệu lưu trữ ở địa phương thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương. Thực hiện Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị và các thông báo của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trên cơ sở kết quả tổng hợp văn bản của các địa phương ¹⁸ theo Văn bản số 9774/BNV-CVT&ITNN ngày 27/10/2025 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính đã trình và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2811/QĐ-TTg ngày 26/12/2025 bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho 03 địa phương để thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ năm 2025; trong đó tỉnh Đồng Tháp đã được hỗ trợ 4,6 tỷ đồng. Đối với năm 2026, đề nghị Tỉnh căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao để cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy

¹⁸ Trong đó có tỉnh Đồng Tháp tại Văn bản số 56/BC-SNV ngày 19/8/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp.

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
				động các nguồn tài chính hợp pháp khác thực hiện công tác số hóa tài liệu lưu trữ. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2893/BTC-NSNN ngày 11/3/2026 gửi UBND tỉnh Đồng Tháp đề tổ chức thực hiện.
69	Đồng Tháp	Văn bản số 583/UBND-TH ngày 27/02/2026	4. Về Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công UBND tỉnh Đồng Tháp đề xuất, kiến nghị Bộ Tài chính sớm nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương cập nhật dữ liệu về tài sản công.	Hiện nay, Bộ Tài chính đã xây dựng bài toán nghiệp vụ để xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, đang thực hiện các thủ tục để bố trí kinh phí xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và sẽ triển khai thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn mới.
70	An Giang	Văn bản số 133/BC-UBND ngày 24/2/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính sớm tham mưu ban hành và hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 nhằm bảo đảm việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đúng quy định	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung. Về nội dung này, Bộ Tài chính đã có văn bản số 2894/BTC-NSNN ngày 11/3/2026 gửi UBND tỉnh An Giang.
71	An Giang	Văn bản số 133/BC-UBND ngày 24/2/2026	Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chưa quy định tiêu chuẩn, định mức cho áp/khu phố nên chưa thể trang bị máy móc thiết bị cần thiết phục vụ hoạt động thường xuyên. Kiến nghị Bộ Tài chính xem xét có chính sách hỗ trợ, trang bị máy móc thiết bị phục vụ hoạt động thường	- Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố thì thôn, tổ dân phố không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn. - Theo quy định tại Điều 24 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị thì tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức,

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			xuyên của các ấp/khu phố.	đơn vị. Căn cứ các quy định nêu trên thì thôn, tổ dân phố không thuộc đối tượng áp dụng quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.
72	An Giang	Văn bản số 133/BC-UBND ngày 24/2/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý đề án trung tâm tổng hợp chuyên ngành đang triển khai tại thành phố Long Xuyên, thành phố Rạch Giá nói riêng và các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long nói chung (trước hợp nhất) làm cơ sở để các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện.	Tại Nghị quyết 78/NQ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chính phủ giao các tỉnh Kiên Giang, An Giang (trước sáp nhập) thực hiện Đề án xây dựng thành phố Long Xuyên, Rạch Giá thành các trung tâm tổng hợp, chuyên ngành, trình Thủ tướng Chính phủ năm 2023. Tuy nhiên, đến nay các địa phương chưa hoàn thành Đề án là chậm so với tiến độ Chính phủ giao. Hiện nay các địa phương đã hoàn thành việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và chính quyền địa phương hai cấp, vùng DBSCL hiện gồm 05 địa phương (Cần Thơ, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Cà Mau). Hiện nay, Bộ Chính trị đang giao Ban Chính sách – chiến lược Trung ương nghiên cứu, sửa đổi các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh các Vùng để phù hợp với phân vùng mới. Do đó, đề nghị UBND tỉnh An Giang tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết/ Kết luận mới.
73	An Giang	Văn bản số 133/BC-UBND ngày 24/2/2026	Kiến nghị Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn việc cập nhật định hướng sử dụng	Ngày 09/3/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 70/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch, tại khoản 18 Điều 26 đã có quy định về định

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			đất trên địa bàn tỉnh, phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã, làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện, quản lý và điều chỉnh quy hoạch bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất quốc gia và các quy định hiện hành	hướng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, bao gồm: định hướng sử dụng đất theo không gian và chức năng sử dụng đất theo chỉ tiêu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực xác định tại quy hoạch sử dụng đất quốc gia đã được phân bổ cho tỉnh và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã; nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, phù hợp với tiềm năng đất đai của địa phương để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.
74	Cà Mau	Văn bản số 99/BC-STC ngày 06/2/2026	Về thực hiện giải pháp tiết kiệm 5% khi chỉ định thầu, đấu thầu dự án: Theo nội dung Thông báo số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ủy quyền báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch ĐTC năm 2025 và dự kiến kế hoạch ĐTC năm 2026 “Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện nghiêm tiết kiệm cắt ngay khi phân bổ ngân sách dự toán năm 2026 từ đầu năm 5% chi đầu tư theo đúng kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kinh tế - xã hội năm 2025 - 2026 và thực hiện giải pháp tiết kiệm 5% khi chỉ định thầu, đấu thầu dự án”. Hiện nay, quy định pháp luật về đấu thầu không quy định về tỷ lệ tiết kiệm	Pháp luật về đấu thầu không quy định về tỷ lệ tiết kiệm tối thiểu hoặc giá trị giảm giá khi mời thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế.... Đối với gói thầu thuộc trường hợp áp dụng hình thức chỉ định thầu, yêu cầu về tiết kiệm trong đấu thầu được quy định tại điểm a, điểm c khoản 3 Điều 79 và điểm b khoản 3 Điều 80 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Theo đó, chủ đầu tư và nhà thầu thương thảo về giá, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; đối với gói thầu xây lắp thuộc trường hợp chỉ định thầu theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 78 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì chủ đầu tư cần bảo đảm tiết kiệm tối thiểu 5% giá gói thầu. Do vậy, đối với các gói thầu thuộc các dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đề nghị Sở Tài chính tỉnh Cà Mau căn cứ quy định nêu trên để thực hiện. Đối với việc thực hiện giải pháp tiết kiệm khi chỉ định thầu, đấu thầu, đề nghị Sở Tài chính tỉnh Cà Mau thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc

STT	Địa phương	Số công văn	Kiến nghị	Trả lời
			tối thiểu hoặc giá trị giảm giá khi mời thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế. Do đó, để đảm bảo cơ sở thực hiện theo đúng quy định hiện hành, kiến nghị Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể để địa phương triển khai thực hiện.	tại Thông báo số 9886/VPCP-KTHT. Các giải pháp đưa ra phải bảo đảm khả thi, tuân thủ quy định của pháp luật, tập trung vào các giải pháp như: - Thông tin cho nhà thầu về Thông báo số 9886/VPCP-KTHT để các nhà thầu được biết, nghiên cứu và xác định giá dự thầu cho phù hợp; - Xác định giá gói thầu theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, bảo đảm khả thi để nhà thầu có thể thực hiện khi chào giá; - Khuyến khích nhà thầu áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến để tối ưu hóa các chi phí khi chào thầu hoặc tự nguyện giảm giá; - Tăng cường quản lý thực hiện hợp đồng đối với nhà thầu; rà soát, cắt giảm các chi phí không cần thiết trong quá trình thực hiện hợp đồng để nâng cao hiệu quả gói thầu, dự án.
75	Sơn La	Văn bản số 97-BC/UBND ngày 11/02/2025	Quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về các lĩnh vực trọng yếu của ngành Tài chính như: Quản lý ngân sách nhà nước, đầu tư công, quản lý tài sản công, giá và phí, chuyển đổi số trong quản lý tài chính - ngân sách, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương.	Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại nội dung công văn đề thống nhất áp dụng chung.